

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**2016**

HỘI TỤ TỎA SÁNG CÙNG VIETABANK



*Đồng hành  
cùng khát vọng*

# MỤC LỤC

<b>I. THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>4</b>
1. Thông tin khái quát	5
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	6
3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	7
<b>II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM</b>	<b>8</b>
1. Tổng quan kinh tế 2016 và dự báo kinh tế 2017	9
2. Tình hình hoạt động của NHTMCP Việt Á 2016	12
3. Tổ chức và nhân sự	16
4. Thành tích và sự công nhận của xã hội và công tác từ thiện xã hội	22
<b>III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>	<b>28</b>
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh 2016	29
2. Phương hướng hoạt động kinh doanh 2017	34
<b>IV. QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG</b>	<b>37</b>
1. Hội đồng quản trị	38
2. Ban Kiểm soát	41
<b>V. MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG CỦA VIETABANK</b>	<b>42</b>
<b>VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>49</b>



## 1. THÔNG TIN CHUNG

### 1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

#### TÊN GIAO DỊCH:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Á**
- Tên viết tắt bằng tiếng Việt: **NH TMCP Việt Á**
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: **Vietnam Asia Commercial Joint Stock Bank**
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: **VAB**

#### Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0302963695

- Đăng ký lần đầu ngày: 19 tháng 6 năm 2003
- Đăng ký thay đổi lần thứ 24 ngày: 10 tháng 3 năm 2016

**Trụ sở chính VietABank:** 34A - 34B Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam

**Điện thoại:** (84-04)- 39 333 636 - **Fax:** (84-04)- 39 336 426

**Website:** www.vietabank.com.vn

VỐN ĐIỀU LỆ  
**3.500**  
TỶ ĐỒNG

**N**gân hàng Thương mại cổ phần Việt Á được thành lập vào ngày 4/7/2003 trên cơ sở hợp nhất hai tổ chức tín dụng hoạt động lâu năm trên thị trường tài chính tiền tệ Việt Nam: Công ty Cổ Phần Tài Chính Sài Gòn và Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Nông Thôn Đà Nẵng. Là một ngân hàng trẻ năng động, VietABank đang từng bước xây dựng và phát triển bền vững, đạt nhiều thành tựu và khẳng định vị thế là tổ chức tín dụng uy tín, với phương châm “Đồng hành cùng khát vọng” VietABank là điểm tựa vững chắc cho khách hàng cá nhân và đồng hành cùng doanh nghiệp trong sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam.

Trải qua 14 năm xây dựng và phát triển, VietABank luôn nỗ lực không ngừng đạt được những thành tựu nhất định góp phần quan trọng vào sự ổn định kinh tế chung của đất nước. VietABank liên tục hoàn thiện cơ chế hoạt động, đào tạo đội ngũ cán bộ nhân viên chuyên nghiệp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu đa dạng của khách hàng. VietABank khẳng định vị trí là ngân hàng đạt tín nhiệm cao trên thị trường, cùng với chất lượng dịch vụ tốt, mặt bằng lãi suất hấp dẫn, qua đó cung cấp cho khách hàng các sản phẩm dịch vụ chất lượng, an toàn, linh hoạt.

Đến với VietABank, khách hàng hoàn toàn yên tâm về thái độ phục vụ tận tâm, sản phẩm dịch vụ đa dạng, đáp ứng nhu cầu thiết thực và gia tăng giá trị cho khách hàng cũng như tính an toàn và bảo mật tuyệt đối thông tin. VietABank luôn xác định sứ mệnh tăng trưởng giá trị đầu tư để phát triển bền vững.

Với sự nỗ lực không ngừng, VietABank đã đạt được những danh hiệu cao quý do các tổ chức uy tín trong thị trường tài chính trao tặng. Cùng bề dày các giải thưởng thường niên qua các năm, VietABank tự tin khẳng định vị thế của mình trên thị trường.

Bằng trí tuệ và tâm huyết, cán bộ VietABank luôn nỗ lực để xây dựng một môi trường công bằng chuyên nghiệp, văn minh tôn trọng, tin tưởng hỗ trợ lẫn nhau tạo nên khối đoàn kết và phát triển bền vững. Luôn hướng đến các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động kinh doanh, VietABank đặt mục tiêu trở thành một trong những ngân hàng TMCP hàng đầu Việt Nam trong thời gian tới.



## 2. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

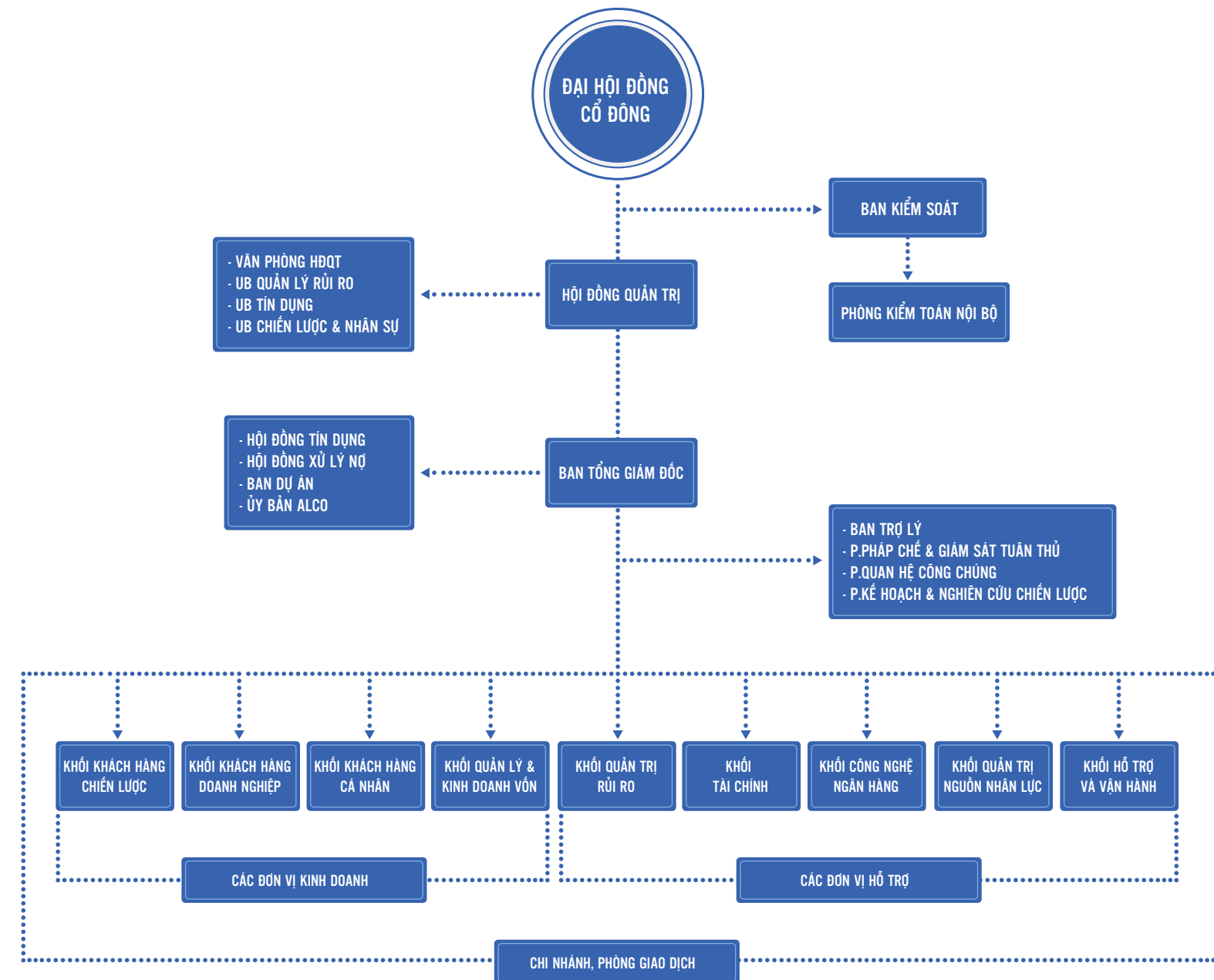
- Các hoạt động chính của VietABank gồm: Huy động vốn ngắn, trung và dài hạn dưới các hình thức tiền gửi không kỳ hạn, có kỳ hạn, kỳ phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá theo sự chấp thuận của NHNN VN; Nhận các nguồn vốn ủy thác đầu tư; Nhận vốn từ các TCTD trong và ngoài nước; Cho vay ngắn, trung và dài hạn các tổ chức kinh tế và cá nhân; Chiết khấu các hối phiếu thương mại, trái phiếu và các giấy tờ có giá; Góp vốn mua cổ phần theo tỉ lệ cho phép và tham gia liên doanh; Cung cấp các dịch vụ thanh toán cho khách hàng; Thực hiện trao đổi kinh doanh

ngoại tệ và vàng; Thực hiện thanh toán quốc tế và các dịch vụ ngân hàng khác được NHNN Việt Nam cho phép.

- Đến ngày 31/12/2016, VietABank có 91 chi nhánh và phòng giao dịch bao gồm được cấp phép mở mới và đang hoạt động trên cả nước phủ khắp từ Bắc đến Nam. Vùng Miền Đông Nam Bộ và Hồ Chí Minh cùng với Vùng Miền Bắc và Hà Nội là các thị trường hoạt động sôi nổi, mạnh mẽ nhất trên toàn ngân hàng.

## 3. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

### SƠ ĐỒ TỔ CHỨC NGÂN HÀNG





# 1. TỔNG QUAN KINH TẾ 2016 VÀ DỰ BÁO KINH TẾ 2017

**K**inh tế thế giới 2016 phục hồi chậm và chưa bền vững, thương mại toàn cầu tăng thấp, giá dầu và lương thực tăng trở lại nhưng mức bình quân vẫn thấp hơn các năm trước. Thị trường tài chính quốc tế biến động phức tạp do tác động của sự kiện Brexit, kết quả bầu cử ở Mỹ và sự tăng giá của đồng USD, chính sách tiền tệ trái chiều trong khi Fed tăng lãi suất thì hầu hết các NHTW khác duy trì nới lỏng tiền tệ.



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Kinh tế Việt Nam 2016 đã trải qua nhiều biến động. Tốc độ tăng trưởng GDP không đạt chỉ tiêu đề ra; Ngành nông – lâm – thủy sản gặp khó vì thiên tai, hạn hán; Ngành khai khoáng giảm sâu tác động mạnh đến mức tăng trưởng chung... Tuy nhiên, về chủ đạo, kinh tế Việt Nam đã có nhiều cải thiện đáng kể.

- GDP đạt 6,21%, thấp hơn mức mục tiêu 6,7% đề ra.

- CPI tăng 4,74% so với 2015, đạt mục tiêu 5% mà Quốc hội đề ra. Lạm phát tăng 1,87% so với cùng kỳ năm trước.

- Cán cân thương mại năm 2016 xuất siêu 2,68 tỷ USD. Khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 21,02 tỷ USD, khu vực FDI xuất siêu 23,7 tỷ USD.

- Vốn FDI cả năm đạt 24,4 tỷ USD, tăng 7,1% so với 2015.



## KINH TẾ THẾ GIỚI 2017

Dự báo tăng trưởng ở mức thấp, tiềm ẩn nhiều rủi ro tài chính và chính trị ảnh hưởng như chính sách bảo hộ, Fed tăng lãi suất USD...



## NHẬN ĐỊNH NỀN KINH TẾ VIỆT NAM 2017

Tiếp tục phải đối mặt với nhiều thách thức, tiếp tục phụ thuộc vào các doanh nghiệp FDI, trong khi tái cơ cấu DNNN vẫn còn chậm, kinh tế tư nhân vẫn chưa có nhiều chính sách thúc đẩy hỗ trợ mặc dù ý chí chính trị rất cao: GDP tăng trưởng 6,5-6,7%; Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 6-7%; Tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân khoảng 4%; Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 31,5% GDP; Bội chi ngân sách và nợ công, nợ xấu tiếp tục là rào cản cho tăng trưởng; Vốn FDI không tăng trưởng mạnh như 2015, 2016 nhưng sẽ trọng tâm và đi vào chiều sâu hơn; Hoạt động M&A phát triển mạnh mẽ; Doanh nghiệp được tạo thuận lợi tối đa phát triển, hoạt động khởi nghiệp start-up phát triển mạnh.

- Lãi suất huy động tăng dần về cuối năm do áp lực thanh khoản và tuân thủ các chỉ số an toàn theo TT 36/2014/TT-NHNN và TT 06/2016/TT-NHNN.

- Thị trường ngoại hối diễn biến tương đối ổn định, cung cầu ngoại tệ được đảm bảo, cơ chế tỷ giá mới đã phát huy hiệu quả giúp hạn chế các cú sốc bên ngoài và giảm găm giữ ngoại tệ. Cuối năm có một số biến động theo các sự kiện trong nước và quốc tế. Nhưng nhìn chung thị trường cơ bản ổn định và tự điều tiết tốt. Tỷ giá tăng 1,2% so với 2015.

- Tỷ lệ nợ xấu theo báo cáo chính thức 2,4%, giảm nhẹ so với 2015, nếu tính cả nợ bán VAMC thì tỷ lệ gần 6%. Nguyên nhân kết quả xử lý nợ đạt thấp là do thị trường mua bán nợ chưa phát triển, khung pháp lý về xử lý nợ yếu, các doanh nghiệp kinh doanh tiếp tục gặp khó khăn.

## HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG NĂM 2016

NHNN tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, đồng bộ với các chính sách kinh tế vĩ mô khác nên đã góp phần hỗ trợ tăng trưởng kinh tế ở mức hợp lý, đảm bảo các chỉ tiêu tiền tệ, tín dụng tăng theo đúng định hướng.

- Tín dụng tăng trưởng 18,71% so với 2015, đạt đúng định hướng đề ra từ đầu năm.

- Mặt bằng lãi suất thị trường được giữ ổn định, một số TCTD giảm lãi suất cho vay để hỗ trợ SXKD. Bình quân lãi suất cho vay đã giảm 0,5%-1% so với đầu năm 2016.

## NĂM 2017 NHNN TIẾP TỤC KIÊN ĐỊNH ĐIỀU HÀNH CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ

**Chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với các chính sách kinh tế vĩ mô khác. Kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế hợp lý, đảm bảo an toàn hệ thống các TCTD.**

- Định hướng một số chỉ tiêu tiền tệ 2017: Tổng phương tiện thanh toán tăng khoảng 16-18%; Dự nợ tín dụng tăng khoảng 18% so với cuối năm 2016

- NHNN tập trung thực hiện các giải pháp trọng tâm: Điều hành đồng bộ, linh hoạt nghiệp vụ thị trường mở phù hợp với diễn biến thị trường, tình hình vốn khả dụng của các TCTD và mục tiêu chính sách tiền tệ, hỗ trợ ổn định thị trường tiền tệ và ngoại tệ; Điều hành lãi suất phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ, phấn đấu điều hành lãi suất theo hướng ổn định, duy trì mặt bằng lãi suất như 2016; Tiếp tục thực hiện cho vay tái cấp vốn với khối lượng, lãi suất và thời hạn hợp lý đối với các TCTD để hỗ trợ thanh khoản, cho vay theo các chương trình đã được chính phủ phê duyệt, hỗ trợ giải quyết nợ xấu; Điều hành tín dụng theo phương châm mở rộng tín dụng đi đôi với an toàn, tập trung tín dụng vào các lĩnh vực SXKD, nhất là các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ; Tiếp tục cam kết chống đôla hóa; Tiếp tục thực hiện quản lý thị trường vàng đảm bảo ổn định.

- Mặt bằng lãi suất sẽ vẫn tiếp tục chịu áp lực tăng ở một số kỳ hạn trong năm 2017 do ảnh hưởng của việc thực hiện thông tư 06 sửa đổi thông tư 36 thắt chặt hơn quy định về tỷ lệ vốn ngắn hạn để cho vay trung và dài hạn.

- Tỷ giá tiếp tục chịu sức ép lớn từ phía thế giới trong năm 2017 (FED tăng lãi suất trong tháng 12-2016 đi kèm định hướng lộ trình tăng lãi suất mạnh hơn kỳ vọng trong năm 2017; đồng USD tăng giá đáng kể trên thị trường thế giới, nhiều đồng tiền lớn khác trong khu vực giảm giá mạnh...) dự báo tỷ giá biến động 2-4%.

- Thanh khoản của hệ thống sẽ xảy ra nhiều thời điểm căng thẳng hơn 2016 do xử lý các ngân hàng yếu kém, tình trạng mất cân đối kỳ hạn và tính thanh khoản của tài sản có, chính sách thắt chặt, kiểm soát cho vay trung dài hạn, đặc biệt đối với các dự án bất động sản, BOT... đang chiếm tỷ trọng lớn trong danh mục cho vay của các ngân hàng; Tỷ lệ nợ xấu toàn ngành vẫn ở mức cao. Nợ xấu tập trung tại VAMC mà chưa có phương án giải quyết triệt để. Biện pháp xử lý nợ chính vẫn là trích lập dự phòng.

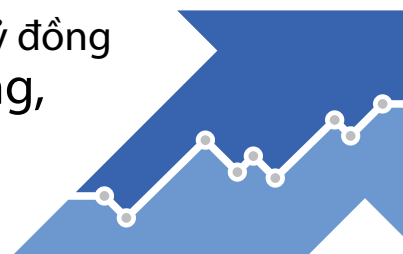
- Các ngân hàng đang đẩy nhanh quá trình chuẩn bị thí điểm Basel II nhưng vẫn để tăng vốn gặp nhiều khó khăn. Phần lớn ngân hàng tăng vốn cấp 2 bằng phát hành trái phiếu để cải thiện tình hình trong ngắn hạn; Ngành ngân hàng tiếp tục phân hóa mạnh: Các ngân hàng đẩy mạnh cơ cấu chất lượng tài sản, xử lý nợ, đảm bảo các chỉ số an toàn theo quy định (hệ số CAR các NHTM nhà nước ~9,42%, NHTMCP ~ 12,47%).



## 2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA NHTMCP VIỆT Á 2016

### 2.1 Các kết quả chủ yếu đạt được trong 2016

Tổng Tài sản đạt 61.465 tỷ đồng  
Tăng 19.587 tỷ đồng,  
tăng 47%  
so với năm 2015



Lợi nhuận trước thuế 2016  
đạt 106 tỷ đồng,  
Đạt 53% kế hoạch

### TỔNG NGUỒN VỐN HUY ĐỘNG ĐẠT 56.692 TỶ ĐỒNG

Đạt 112% kế hoạch, tăng 52% (19.379 tỷ đồng) so với 2015. Huy động từ thị trường 1 đạt 32.865 tỷ đồng đạt 97% kế hoạch, tăng 34% so với 2015. Huy động thị trường 2 đạt 23.827 tỷ đồng, đạt 141% kế hoạch, tăng 85% so với năm 2015. Huy động vốn tăng trưởng tốt đáp ứng nhu cầu tăng trưởng tín dụng và cân đối thanh khoản toàn hàng.

### HOẠT ĐỘNG TÍN DỤNG

Ngân hàng đã nỗ lực đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng vào 10 ngành nghề mục tiêu, giải ngân cho các khách hàng có định mức tín nhiệm tốt, đồng thời tăng cường công tác quản trị rủi ro và quản lý nợ sau giải ngân. Đến 31/12/2016, tổng số cấp tín dụng của Ngân hàng đạt 30.816 tỷ đồng, đạt 106% kế hoạch, trong đó dư nợ cho vay đạt 30.416 tỷ đồng đạt 108% kế hoạch.

CHỈ TIÊU	2015	2016		+/-2015	% SO SÁNH	
		KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		KẾ HOẠCH 2016	2015
Tổng tài sản	41.878	55.206	61.465	19.587	111,3%	47%
Tổng Huy động	37.313	50.766	56.692	19.379	111,7%	52%
Huy động TT1	24.448	33.887	32.865	8.417	97,0%	34%
Huy động TT2	12.865	16.878	23.827	10.962	141,2%	85%
Tổng Dư nợ TT1	20.268	28.117	30.416	10.148	108,2%	50%
Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ	2,26%	3,0%	2,14%	-0,12%	140,2%	
Tổng doanh thu thuần	875	1.002	954	79	95,2%	9%
Lợi nhuận trước thuế(LK)	115	201	106	-9	52,7%	-8%

- Tỷ lệ nợ xấu đến 31/12/2016 là 2,14% tổng dư nợ, giảm 0,12% so với 2015, nhiệm vụ xử lý nợ luôn được Ban điều hành tập trung và nỗ lực xử lý quyết liệt bằng nhiều biện pháp.

- VietABank đã hoàn thành chương trình tự tái cơ cấu. Nhiều vấn đề cần khắc phục đã được giải quyết theo lộ trình được NHNN phê chuẩn.

- Năm 2016 VietABank được NHNN cấp phép mở mới 4 chi nhánh tại các tỉnh Bắc Ninh, Hải Phòng, Quảng Ninh và Bình Thuận.

### Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản

CHỈ TIÊU	2015	2016	+/- %
<b>Quy mô vốn</b>			
Vốn điều lệ	3.500	3.500	0,0%
Tổng tài sản	41.878	61.465	46,8%
Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)	19,10%	15,77%	-17,4%
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>			
Tiền gửi của khách hàng	24.448	32.865	34,4%
Cho vay khách hàng	20.268	30.416	50,1%
Đầu tư tài chính	9.075	13.356	47,2%
Nợ xấu	458	651	42,1%
Tỷ lệ nợ xấu/Tổng dư nợ	2,26%	2,14%	-5,3%
Doanh thu	875	954	9%
Chi phí hoạt động	439	485	10,5%
Lợi nhuận trước thuế	115	106	-7,8%
Lợi nhuận sau thuế	82	99	20,7%
<b>Khả năng thanh khoản</b>			
Dư nợ cho vay/ Tổng tài sản	48%	49%	2,2%
Hệ số sử dụng Vốn	69%	67%	-2,9%

### 2.2 Hoạt động dịch vụ và quản lý chất lượng dịch vụ Ngân hàng

- Hoạt động thanh toán: Doanh số thanh toán quốc tế đạt 68 triệu USD, thu phí tăng 31% so với 2015. Số món chuyển tiền đi trong nước toàn hàng năm 2016 là 235.574 món tăng 68% so với năm 2015. Trong năm đã hoàn thành tổ chức thành công giao dịch một cửa trên toàn hệ thống, tăng cường chất lượng hoạt động cũng như tăng thu dịch vụ phí.

- Quản lý chất lượng dịch vụ: Đã áp dụng thành công các sáng kiến tự động hóa một số quy trình, giảm thiểu thao tác thủ công và hạn chế được nhiều rủi ro tác nghiệp, vận hành, đem lại nhiều tiện ích cho khách hàng. Thực hiện áp dụng tiêu chuẩn 5S trong toàn hệ thống nhằm nâng cao hiệu quả công việc và chất lượng chăm sóc khách hàng.

- Hoạt động kinh doanh thẻ: Tính đến hết 2016, VietABank đã phát hành tổng cộng hơn 133.000 thẻ nội địa. Trong năm 2016 phát hành 15.633 thẻ, số lượng thẻ kích hoạt trong năm là 21.664 thẻ. Số dư bình quân/ thẻ dao động từ 1,32 – 1,87 triệu đồng/ thẻ cho thấy thẻ phát hành đạt hiệu quả sử dụng khả quan.

- Công tác marketing, truyền thông hoạt động sôi nổi, cùng với thành lập đội Coreteam xây dựng văn hóa bản sắc VietABank mạnh mẽ, phát huy nâng cao mức độ tuyên truyền chất lượng và rộng khắp. Website VietABank tiếp tục được nâng cấp, chuyển đổi giao diện tương thích, gắn gũi với người sử dụng mà vẫn chuyên nghiệp. Bên cạnh đó VietABank còn thực hiện các chương trình khuyến mại huy động vốn, roadshow truyền thông hình ảnh và quảng bá thương hiệu VietABank một cách hiệu quả nhất.

- Tổng số điểm giao dịch trên toàn hệ thống bao gồm mở mới và đã cấp phép thành lập là 91 điểm, tăng 4 chi nhánh so với 2015. VietABank triển khai di dời 6 ĐVKD sang địa điểm mới, sửa chữa và nâng cấp các điểm kinh doanh, tập trung hoàn tất các công trình trụ sở của các chi nhánh sẽ khai trương đầu năm 2017 và hoàn thiện các thủ tục xin cấp phép mở mới 4 chi nhánh tại khu vực phía Bắc và miền Trung. Thêm vào đó, VietABank còn triển khai nâng cấp tất cả các Quý Tiết kiệm lên Phòng giao dịch để cải thiện quy mô hoạt động, tăng hiệu quả kinh doanh và tăng cường chất lượng dịch vụ.



## 2.3 Công tác phát triển nguồn nhân lực

- Đến 31/12/2016, VietABank có 1.582 nhân sự (không bao gồm bảo vệ và tạp vụ), tăng 22 người so với 2015. Cơ cấu nhân sự tiếp tục có sự dịch chuyển theo định hướng phát triển về phía Bắc và mở mới các chi nhánh nên nhân sự tại khu vực này tăng nhiều hơn so với 2015.

- Công tác đào tạo: Năm 2016 đã liên tục tổ chức các lớp đào tạo nội bộ, thuê ngoài, triển khai tại tất cả các khu vực trên toàn hệ thống cũng như tham dự các lớp đào tạo bên ngoài nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn từ cấp lãnh đạo tới nhân viên, xây dựng hành trang thiết yếu cho nhân sự tân tuyển...



## 2.4 Công nghệ thông tin và quản lý hệ thống

- Hệ thống công nghệ thông tin đã được đầu tư mạnh mẽ về hệ thống hạ tầng với Trung tâm dữ liệu (TTDL) và TTDL dự phòng chuyên nghiệp có tính sẵn sàng cao với khả năng phục hồi sau thảm họa các dịch vụ chính của toàn hệ thống trong thời gian nhanh nhất. Hệ thống Core banking hoạt động ổn định trong năm 2016. Hệ thống Ebanking với khả năng tùy biến mở rộng cao, giao diện đã được cải tiến thân thiện, giúp gia tăng số lượng khách hàng truy xuất và giao dịch.

- Đã triển khai được nhiều ứng dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh của ngân hàng như: Chuyển đổi quy trình thanh toán trực tuyến qua NAPAS; Các chương trình quản lý quà tặng khuyến mãi; Các tiểu dự án tự động hóa một số quy trình, giảm thiểu thao tác thủ công tác nghiệp; Dự án xây dựng phần mềm quản lý phòng, chống rửa tiền tuân thủ theo đạo luật FATCA; Thực hiện xây dựng hệ thống BC thông tư 35/NHNN, hệ thống thanh toán hóa đơn online; Hoàn thành chương trình Quản lý hồ sơ định giá, dự án nâng cấp chương trình Quản lý kinh doanh

ngoại tệ; Nghiên cứu phát triển sản phẩm Vay online, sản phẩm Tạo tài khoản tiền gửi thanh toán online... Cùng với Ban Dự án chiến lược nghiên cứu xây dựng hệ thống ngân hàng số.

- Công tác an toàn bảo mật được đặc biệt chú trọng. Triển khai thực hiện dò quét lỗ hổng bảo mật thông qua dò quét toàn bộ hệ thống máy chủ; Kiểm tra an ninh ứng dụng công khai thông qua công tác phối hợp đối tác dò quét lỗ hổng các ứng dụng công khai từ nội bộ và bên ngoài; Triển khai thử nghiệm giải pháp kiểm soát truy cập mạng (NAC); Hoàn thành xây dựng bộ nguyên tắc phát hiện giao dịch bất thường (truy cập, thực hiện giao dịch từ nước ngoài) cho công tác xây dựng hệ thống Ebanking Fraud Detection; Hoàn tất triển khai các hệ thống phòng chống xâm nhập (IDS), hệ thống quản lý điểm yếu (vulnerability management), hệ thống giám sát tính toàn vẹn (Integrity monitoring); Hoàn thành đưa ứng dụng qua tường lửa ứng dụng ModSec, đảm bảo an ninh ứng dụng.

## 2.5 Kiểm soát rủi ro và quản lý tuân thủ

- VietABank củng cố xây dựng hoàn thiện và triển khai hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ, góp phần ngăn ngừa, kịp thời xử lý các rủi ro phát sinh.

Các chỉ số hoạt động ngân hàng được kiểm soát thường xuyên, tuân thủ đầy đủ các quy định của NHNN. Do vậy tại VietABank không phát sinh rủi ro bất ngờ đáng kể nào, các khoản tín dụng được kiểm soát trong phạm vi khẩu vị rủi ro và biên độ chấp nhận rủi ro của ngân hàng

- Thực hiện công tác rà soát và hoàn thiện việc xây dựng các chính sách, quy chế, quy định, quy trình nhằm đảm bảo an toàn các hoạt động của VietABank như hoàn tất ban hành, sửa đổi Quy chế bao gồm quy định về bảo lãnh; Quy trình cấp tín dụng; Quyết định về giới hạn cấp tín dụng; Quyết định về các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động; Các quyết định về phân quyền phê duyệt cấp tín dụng, phê duyệt ngoại lệ đối với các chuyên gia phê duyệt; Thực hiện sửa đổi một số các quy chế cấp tín dụng không có tài sản đảm bảo

(TSĐB); Quy chế và quy định về định giá TSĐB; Quy định cấp tín dụng nhận TSĐB là hàng hóa...

- Thường xuyên đưa ra các cảnh báo về chỉ số rủi ro, thực hiện kiểm soát các giao dịch liên ngân hàng và theo dõi diễn biến thị trường hàng ngày. Khuyến nghị kịp thời các rủi ro tỷ giá, lãi suất, thanh khoản.

- Thực hiện các công tác kiểm soát tín dụng, công tác xử lý giải ngân, phát hành bảo lãnh; Tổ chức các khóa học cho đội ngũ hỗ trợ tín dụng thường xuyên. Triển khai các công tác giám sát từ xa, định giá lại TSĐB định kỳ tại đơn vị kinh doanh (ĐVKD), các công tác giám sát trực tiếp tại ĐVKD theo phương pháp tổng thể định kỳ và phương pháp chuyên đề, giám sát hồ sơ phân quyền của ĐVKD, giám sát thực tế các khoản vay đầu tư dự án lớn về tình hình tiến độ triển khai dự án và khả năng quay vòng vốn... đảm bảo kiểm soát chặt chẽ và phòng ngừa rủi ro.



## 3. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ



### 3.1 Thành viên và cơ cấu của Ban Tổng Giám Đốc



**Ông Nguyễn Văn Hảo**  
Quyền Tổng giám đốc

Thạc sỹ kinh tế (ĐH Kinh tế Quốc dân). Kinh nghiệm trên 20 năm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, đã được bổ nhiệm nhiều chức vụ quản lý và điều hành ngân hàng tại các TCTD trong nước và nước ngoài.

**Chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành tất cả các hoạt động của ngân hàng.**



**Ông Phạm Linh**  
Phó Tổng giám đốc

Tiến sỹ kinh tế. Đã có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, từng nắm giữ nhiều vị trí quản lý cao cấp tại các TCTD trong nước và nước ngoài.

**Phụ trách hoạt động khối khách hàng doanh nghiệp và khối khách hàng cá nhân.**

Ngoài ra, trong Ban điều hành VietABank còn có các lãnh đạo khối trực tiếp chỉ đạo toàn bộ hoạt động, chủ động giải quyết công việc theo thẩm quyền và phạm vi trách nhiệm theo các quyết định phân công tại từng thời kỳ.

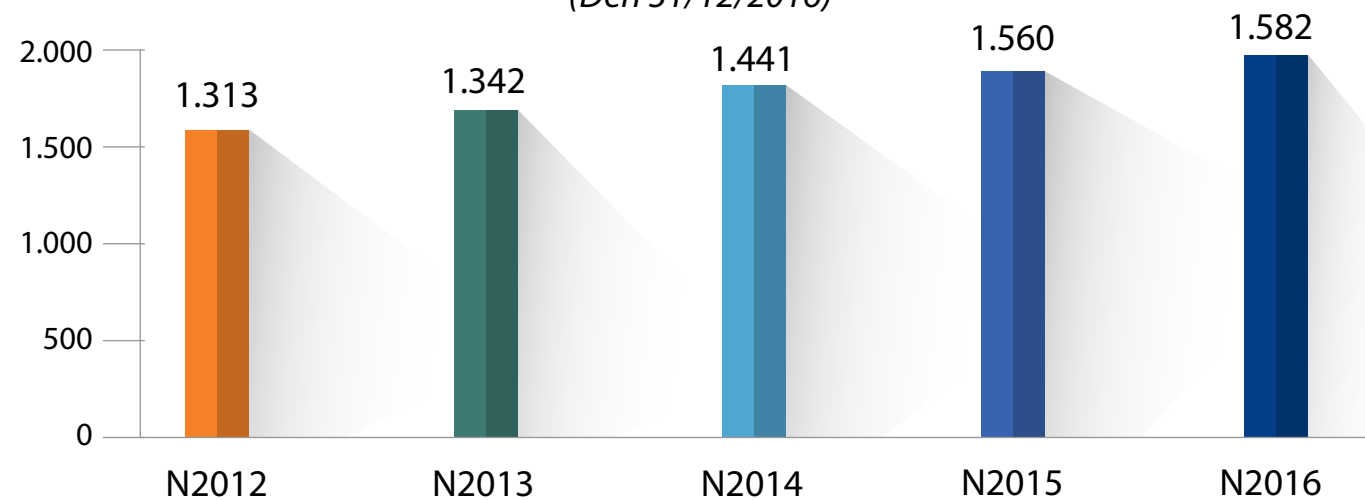


## 3.2 Cán bộ, nhân viên và các chính sách đối với người lao động

### 3.2.1 Nhân sự

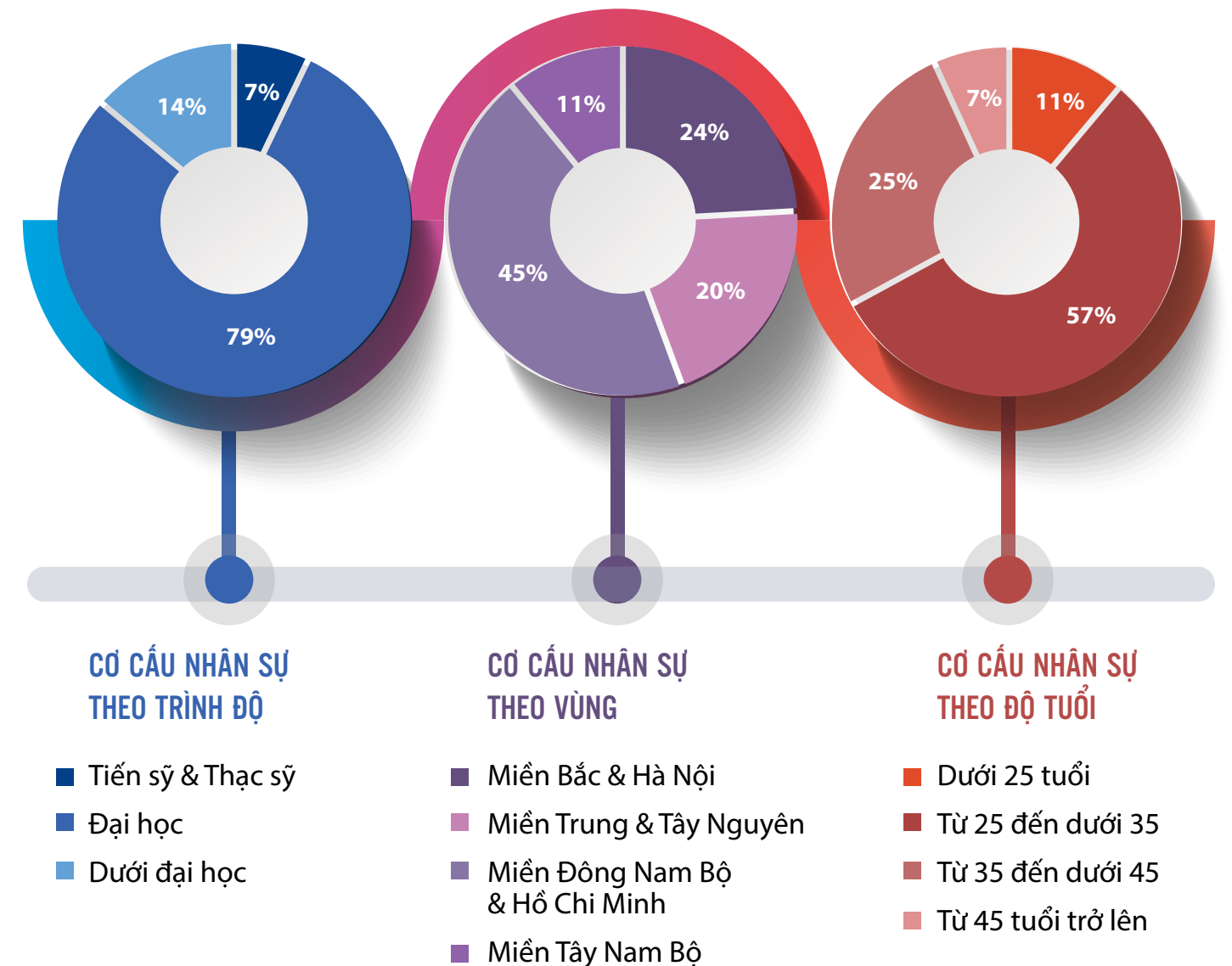
	N2012	N2013	N2014	N2015	N2016
<b>SỐ LƯỢNG CBNV</b> (người)	1.313	1.342	1.441	1.560	1.582
<b>THU NHẬP BÌNH QUÂN</b> triệu đồng/người/tháng)	7,4	8,5	8,7	10,4	12

**SỐ LƯỢNG CÁN BỘ NHÂN VIÊN**  
(Đến 31/12/2016)



- VietABank đánh giá hiệu quả công tác cán bộ thông qua hệ thống đánh giá 360 độ được cập nhật và cải tiến góp phần nâng cao kết quả đánh giá cán bộ nhân viên (CBNV) trên toàn hệ thống, giúp công tác hoạch định nhân sự, chương trình nhân sự kế thừa được thực hiện hiệu quả hơn.
- Quy chế thi đua khen thưởng của VietABank được ban hành trong năm 2016, từng thành tích đóng góp của CBNV đều được ghi nhận, không khí thi đua được đẩy mạnh góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh doanh.
- Ngân hàng cũng ban hành quy chế hoạt động của bộ máy Giám đốc lưu động để dự phòng thiếu hụt đột xuất các vị trí lãnh đạo đồng thời nhằm mục đích đào tạo cán bộ lãnh đạo cao cấp, tiềm năng cho toàn hệ thống.
- Trong năm 2016, công tác truyền thông về thông tin, chính sách nhân sự được tổ chức thường xuyên nhằm nâng cao sự gắn kết và trung thành của đội ngũ nhân sự đối với VietABank.

## BIỂU ĐỒ CƠ CẤU NHÂN SỰ VIETABANK 2016



### 3.2.2 Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

#### • CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG

Năm 2016, VietABank đã tuyển dụng bổ sung 596 nhân sự, đồng thời đã tích cực tổ chức các hoạt động nhằm thu hút ứng viên và nâng cao thương hiệu cho nhà tuyển dụng VietABank cho chuỗi các hoạt động này. VietABank đã tổ chức một số gian hàng tại các Hội chợ việc làm tại các trường Đại học (ĐH) lớn như: ĐH Kinh tế TP. HCM, ĐH Ngân hàng TP. HCM, ĐH Quốc tế TP. HCM, ĐH Cần Thơ, ĐH Kinh tế Quốc dân HN..., thu hút hàng ngàn lượt ứng viên tới tham quan và đăng ký để nhận được sự tư vấn về các vị trí công việc tại VietABank.





## . ĐÃI NGỘ

- Các chính sách về chế độ đãi ngộ đã được rà soát và cải thiện nhằm thu hút nhân tài và giữ chân nhân sự hiện hữu.
- Công tác thi đua, khen thưởng được đẩy mạnh ngay từ đầu năm tạo môi trường để các CBNV thể hiện và phát huy năng lực tạo không khí thi đua lao động, nâng cao tinh thần làm việc tập thể, chung sức và sự sáng tạo của mỗi CBNV để đạt mục tiêu chung của Tổ chức.
- Chế độ lương thưởng
  - ✓ VietABank luôn gắn thu nhập của nhân viên vào kết quả hoàn thành công việc của nhân viên, của đơn vị và của ngân hàng.
  - ✓ Năm 2016 hệ thống KPIs được áp dụng đối với từng chức danh trong tổ chức góp phần nâng cao hiệu suất và tính tuân thủ của từng đơn vị, cá nhân, nhằm đảm bảo một quy trình quản trị lương thưởng công bằng, minh bạch và cạnh tranh, từ đó nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của toàn ngân hàng.

- ✓ Ngoài việc cập nhật chính sách tiền lương đảm bảo các quy định của Pháp luật, năm 2016 VietABank đã chủ động thực hiện các điều chỉnh cập nhật trong quy chế tiền lương nhằm mục tiêu khuyến khích tăng năng suất lao động: Quy chế lương kinh doanh khách hàng cá nhân, quy chế lương kinh doanh khách hàng doanh nghiệp.

## . CHẾ ĐỘ BẢO HIỂM, PHÚC LỢI

- VietABank luôn đảm bảo tuân thủ các chế độ bảo hiểm, phúc lợi theo quy định của pháp luật, tất cả các nhân viên của VietABank đều được hưởng các chế độ bảo hiểm như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế...
- Và các chương trình phúc lợi khác
  - ✓ Chi cho CBNV nhân dịp các ngày lễ lớn
  - ✓ Đồng phục ngân hàng, trang phục ngoại khóa
  - ✓ Chương trình nghỉ mát hàng năm
  - ✓ Chương trình teambuilding nhằm phát huy và nâng tính gắn kết tập thể
  - ✓ Chương trình cho vay ưu đãi CBNV

## . ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN

- Trong năm 2016 chất lượng đội ngũ nhân sự của VietABank đã được cải thiện thông qua việc trẻ hóa đội ngũ nhân sự và tăng tiêu chuẩn chất lượng nhân sự đầu vào, kết hợp với việc triển khai và tổ chức nhiều khóa đào tạo nội bộ và thuê ngoài.

- Đã tổ chức 88 khóa đào tạo trực tiếp (gồm 71 khóa đào tạo nội bộ và 17 khóa đào tạo thuê ngoài) và 2.206 giờ học qua hệ thống đào tạo trực tuyến E.Learning và Video Conference. VietABank cũng cử 30 lượt cán bộ tham gia 14 khóa đào tạo bên ngoài do các hiệp hội, tổ chức kinh tế, học viện đào tạo nhằm học hỏi, cập nhật các kiến thức tiên tiến và hiện đại trong hoạt động Ngân hàng. Tổng số lượt học viên được đào tạo năm 2016 là 3.378 lượt.

- Năm 2016, Trung tâm đào tạo của VietABank đã cập nhật và nâng cấp hệ thống đào tạo trực tiếp E-learning và Website đào tạo nhằm gia tăng các tiện ích và tính năng cho người sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho CBNV phát huy khả năng tự học, tự đào tạo, trau dồi, hỗ trợ cho người lao động phát triển nghề nghiệp



## 4. THÀNH TÍCH VÀ SỰ CÔNG NHẬN CỦA XÃ HỘI VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG TỬ THIÊN

### 4.1 THÀNH TÍCH VÀ SỰ CÔNG NHẬN CỦA XÃ HỘI:

## VIETABANK 2016:

## NHỮNG MỐC SON ĐÁNG NHỚ

*Trong những năm qua, với sự nỗ lực không ngừng, VietABank đã đạt được những danh hiệu cao quý do các tổ chức trong và ngoài nước trao tặng. Cùng bề dày các giải thưởng thường niên qua các năm, VietABank tự tin khẳng định vị thế của mình trên thương trường. Tất cả đã góp sức để làm nên một năm 2016 đầy khởi sắc của VietABank.*

### Từ những nỗ lực đổi mới trong dịch vụ

Với phương châm lấy sự hài lòng của khách hàng làm trọng tâm của hoạt động kinh doanh, VietABank liên tục hoàn thiện cơ chế hoạt động, đào tạo đội ngũ cán bộ nhân viên toàn hệ thống nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu đa dạng của khách hàng.

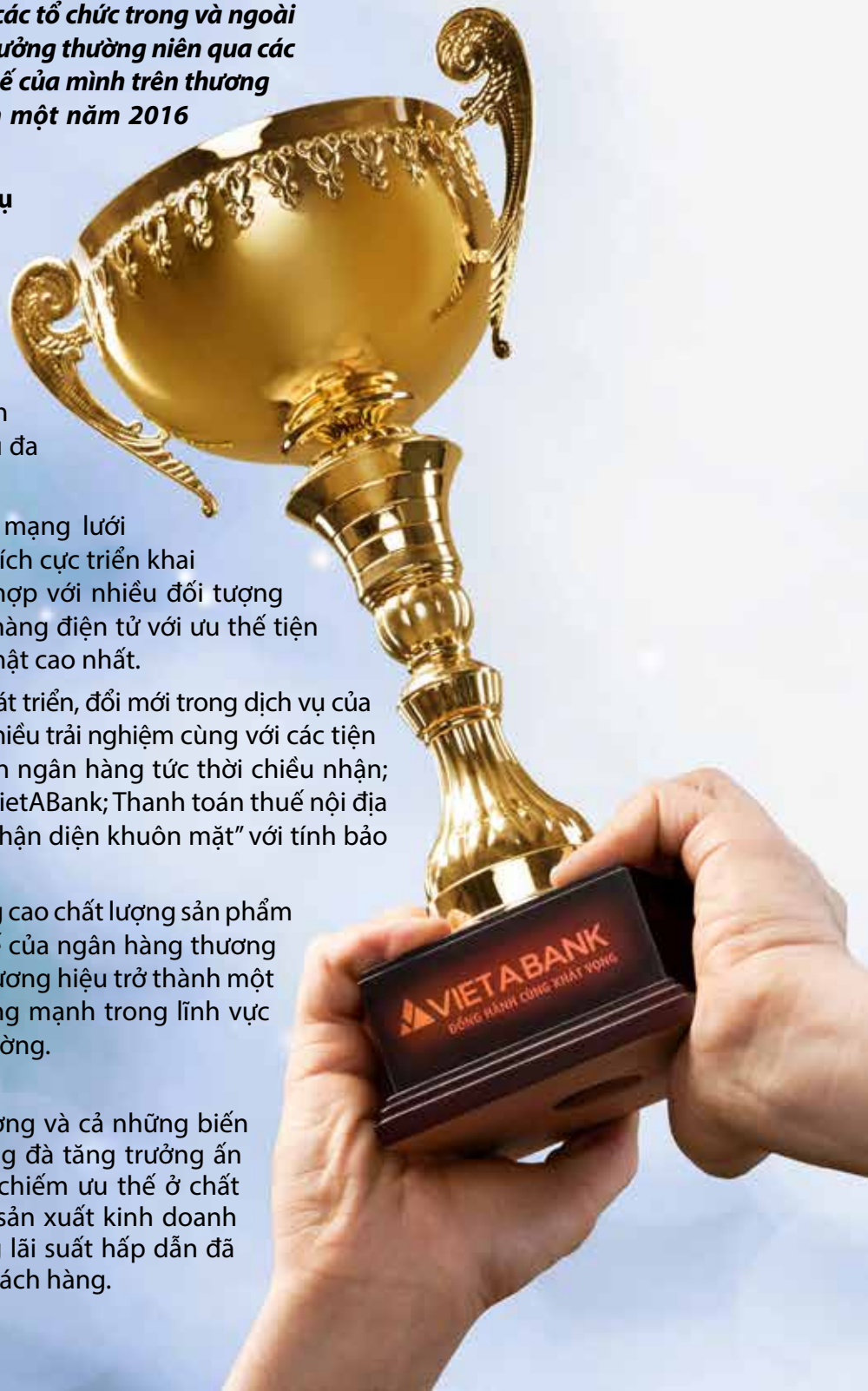
Không chỉ liên tục mở rộng quy mô mạng lưới trên toàn quốc, VietABank đã và đang tích cực triển khai nhiều sản phẩm dịch vụ ưu đãi, phù hợp với nhiều đối tượng khách hàng, đặc biệt là dịch vụ Ngân hàng điện tử với ưu thế tiện lợi trong giao dịch và độ an toàn, bảo mật cao nhất.

Năm 2016 đã chứng kiến nhiều bước phát triển, đổi mới trong dịch vụ của VietABank, mang đến cho khách hàng nhiều trải nghiệm cùng với các tiện ích tối đa như: Dịch vụ chuyển tiền liên ngân hàng tức thời chiều nhận; Phát triển tài khoản và thẻ nội địa của VietABank; Thanh toán thuế nội địa trên Internet Banking hay ứng dụng “Nhận diện khuôn mặt” với tính bảo mật cao, giao dịch nhanh chóng...

VietABank đã không ngừng nỗ lực, nâng cao chất lượng sản phẩm – dịch vụ, từng bước khẳng định vị thế của ngân hàng thương mại tiên phong đồng thời nâng tầm thương hiệu trở thành một doanh nghiệp Việt Nam phát triển vững mạnh trong lĩnh vực dịch vụ tài chính ngân hàng trên thị trường.

### Đến các giải thưởng danh giá

Vượt trên những khó khăn của thị trường và cả những biến động tài chính, VietABank vẫn giữ vững đà tăng trưởng ấn tượng trong cả năm 2016. Không chỉ chiếm ưu thế ở chất lượng sản phẩm vượt trội, hoạt động sản xuất kinh doanh minh bạch, dịch vụ chu đáo, mặt bằng lãi suất hấp dẫn đã giúp VietABank tạo được niềm tin từ khách hàng.



## CÁC GIẢI THƯỞNG DANH GIÁ

Trong năm 2016, VietABank vinh dự được nhận các giải thưởng uy tín là Giải thưởng “Top 20 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam” do Hội sở hữu trí tuệ Việt Nam vinh danh, Giải thưởng “Doanh nghiệp phát triển bền vững” do Hội đồng Viện Doanh nghiệp Việt Nam & Tổ chức Quốc tế InterConformity Việt Nam (CHLB Đức – Châu Âu) trao tặng và VietABank 11 lần liên tiếp đoạt giải thưởng hiệu mạnh Việt Nam do Thời báo Kinh tế Việt Nam phối hợp với Cục xúc tiến thương mại (Bộ Công thương) tổ chức.

Với chứng nhận của Hội đồng Viện Doanh nghiệp Việt Nam & Tổ chức Quốc tế, VietABank được xếp vào nhóm TOP có chỉ số tín nhiệm cao về mức độ uy tín thương hiệu, chất lượng sản phẩm luôn hướng đến sự thỏa mãn của khách hàng, phát triển năng lực cạnh tranh bền vững trong nhóm ngành nghề chủ lực tại Việt Nam theo quy trình đánh giá Doanh nghiệp phát triển bền vững.

### VietABank 11 lần liên tiếp đoạt giải “Thương hiệu mạnh Việt Nam 2016”

Ngày 08/04/2017, lần thứ 11 liên tiếp VietABank được vinh danh với giải thưởng “Thương hiệu mạnh Việt Nam”. Đây là giải thưởng thường niên do Thời báo Kinh tế Việt Nam phối hợp với Cục xúc tiến thương mại (Bộ Công thương) tổ chức.



NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á

Thời báo Kinh tế Việt Nam  
VIETNAM ECONOMIC TIMES

VIETABANK





**Giải thưởng  
Doanh nghiệp  
phát triển bền vững**



**Giải thưởng  
Top 20 nhãn hiệu  
hàng đầu Việt Nam**

Những giải thưởng danh giá này là minh chứng cho vị trí và uy tín của VietABank trên thị trường, đồng thời cũng là động lực để VietABank nỗ lực nhiều hơn nữa nhằm mang lại cho khách hàng những sản phẩm dịch vụ tốt nhất. Qua đó tạo thêm lợi thế cạnh tranh và đạt được sự tin tưởng của người tiêu dùng trong nước và quốc tế.

**4.2 CÁC HOẠT ĐỘNG CỘNG ĐỒNG, TỪ THIỆN**



**HÀNH TRÌNH TRỌN MỘT CHỮ TÌNH**  
VÌ CỘNG ĐỒNG CỦA VIETABANK NĂM 2016  
2016 là năm ghi dấu hàng loạt hoạt động thiện nguyện nổi bật của CBNV VietABank trải dài từ Hà Giang - miền cao địa đầu tổ quốc đến Quảng Bình - Khúc ruột miền Trung và miền Tây yêu thương.



**ÔNG NGUYỄN VĂN HẢO**  
Q.TGD VietABank  
trao tặng huyện Lương Tài số tiền 500 triệu đồng tương đương 10 nhà tình thương trong đề án hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo và người có công tỉnh Bắc Ninh năm 2016



Trong đó phải kể đến một số chương trình nổi bật như Mùa lũ - Đến trường không khó cùng VietABank, Nghĩa đậm tình sâu - Địa đầu Tổ quốc, Tặng quà cho mẹ Việt Nam anh hùng tại huyện Ứng Hòa và tặng quà cho bệnh nhân Viện Huyết học Truyền máu Trung Ương. Những hoạt động này của cán bộ nhân viên VietABank là minh chứng rõ nét nhất cho tinh thần tương thân tương ái, nêu cao truyền thống của dân tộc Việt Nam, thực hiện trách nhiệm với cộng đồng, xứng đáng với tín nhiệm của khách hàng. Cùng nhìn lại hành trình trọn một chữ "tinh" vì cộng đồng của VietABank năm 2016 qua những nơi đoàn thiện nguyện đã dừng chân.

## MÙA LŨ-ĐẾN TRƯỜNG KHÔNG KHÓ CÙNG VIETABANK

Là hành trình kéo dài 2 ngày 12,13/11/2016 của đoàn từ thiện VietABank tại 03 xã Liên Trạch, Sơn Trạch, Phúc Trạch, huyện Bố Trạch, Quảng Bình sau khi cơn bão dữ dội đã tàn phá khu vực này. Tại đây đoàn đã trực tiếp đến thăm hỏi và trao quà cứu trợ cho các trường mầm non với tổng số tiền cứu trợ trên 200 triệu đồng gồm 567m2 thảm xốp, 06 máy lọc nước, 600 ca inox uống nước, 300 chiếc ghế nhựa, 600 chiếc khăn mặt, 09 kệ để đồ, 120 bộ đồ chơi mầm non, 300 chăn đắp... nhằm giúp các em có điều kiện học tập tốt hơn và khắc phục những khó khăn về vật chất để các em sớm được đến trường.



**Đoàn thiện nguyện VietABank trong chương trình Mùa lũ - Đến trường không khó cùng VietABank tại huyện Bố Trạch - Tỉnh Quảng Bình**

## TẶNG QUÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG VÀ BỆNH NHI TẠI VIỆN HUYẾT HỌC TRUYỀN MÁU TRUNG ƯƠNG HÀ NỘI

**Đầu năm 2016, VietABank đã gửi lời tri ân và biết ơn sâu sắc đến mẹ Việt Nam anh hùng bằng 7 phần quà gửi tặng 7 bà mẹ sống tại huyện Ứng Hòa, Hà Nội trong chương trình "Xuân chia sẻ yêu thương" của Đài Phát thanh và truyền hình Hà Nội.**

VietABank đã cùng với các y, bác sĩ Viện Huyết học Truyền máu Trung Ương thăm hỏi và trao tặng số tiền **50.000.000 đ** cho bệnh nhi Tạ Hoàng Anh đang điều trị tại đây. Bệnh nhi Tạ Hoàng Anh (sinh năm 2001) mắc bệnh Leukemia cấp (ung thư máu) từ năm 2014. Qua 2 năm điều trị, bệnh nhi thường xuyên phải truyền hóa chất, hiện tại bệnh đang tái phát nặng. Được biết hoàn cảnh gia đình em rất khó khăn, mẹ cũng mắc bệnh hiểm nghèo, bố là người lao động duy nhất trong gia đình. Món quà này của CBNV VietABank nhằm động viên em có thêm tinh thần và nghị lực chiến đấu chống lại bệnh tật, vươn lên trong cuộc sống.



**Đại diện VietABank trao quà cho bệnh nhi Tạ Hoàng Anh và gia đình**

Nhìn lại hành trình thiện nguyện 1 năm qua, VietABank luôn thấu hiểu rằng đây là những cơ hội để mỗi cán bộ nhân viên phát huy tinh thần "Lá lành đùm lá rách" của dân tộc, thể hiện tình yêu thương, trách nhiệm với cộng đồng, góp phần xây dựng "Bản sắc VietABank". Mỗi sự sẻ chia, đóng góp của các thành viên trong Đại gia đình VietABank đều thắp lên ngọn lửa hy vọng, thắp sáng ước mơ ở những nơi mà đoàn ghé qua. Điều này cũng chính là lý do giải thích vì sao VietABank luôn là một trong những thương hiệu đi đầu trong hoạt động an sinh xã hội, các

hoạt động từ thiện và bảo vệ môi trường. Những kết quả hoạt động của VietABank đã được cộng đồng xã hội ghi nhận và được các cơ quan quản lý nhà nước đánh giá cao bằng nhiều giải thưởng danh giá trong thời gian qua.

Thời gian tới, ban lãnh đạo và cán bộ nhân viên VietABank quyết tâm duy trì và phát triển hành trình trọn một chữ "Tinh" vì người lao động, vì môi trường, vì người tiêu dùng, bạn hàng, đối tác và đặc biệt là các chương trình từ thiện thường xuyên của xã hội.





**BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ  
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ  
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2016**

Năm 2016, kinh tế Việt Nam trải qua nhiều biến động, chất lượng hoạt động hệ thống ngân hàng Việt Nam được cải thiện, nhưng cạnh tranh vẫn gay gắt, lãi suất tiếp tục giảm, hoạt động ngân hàng vẫn tiềm ẩn rủi ro. Tuy nhiên với định hướng chiến lược rõ ràng từ HĐQT, các mục tiêu phương án hành động cụ thể và các kịch bản ứng phó linh hoạt đã giúp VietABank đạt được những kết quả khả quan.

**• KẾT QUẢ THỰC HIỆN NỔI BẬT NĂM 2016:**

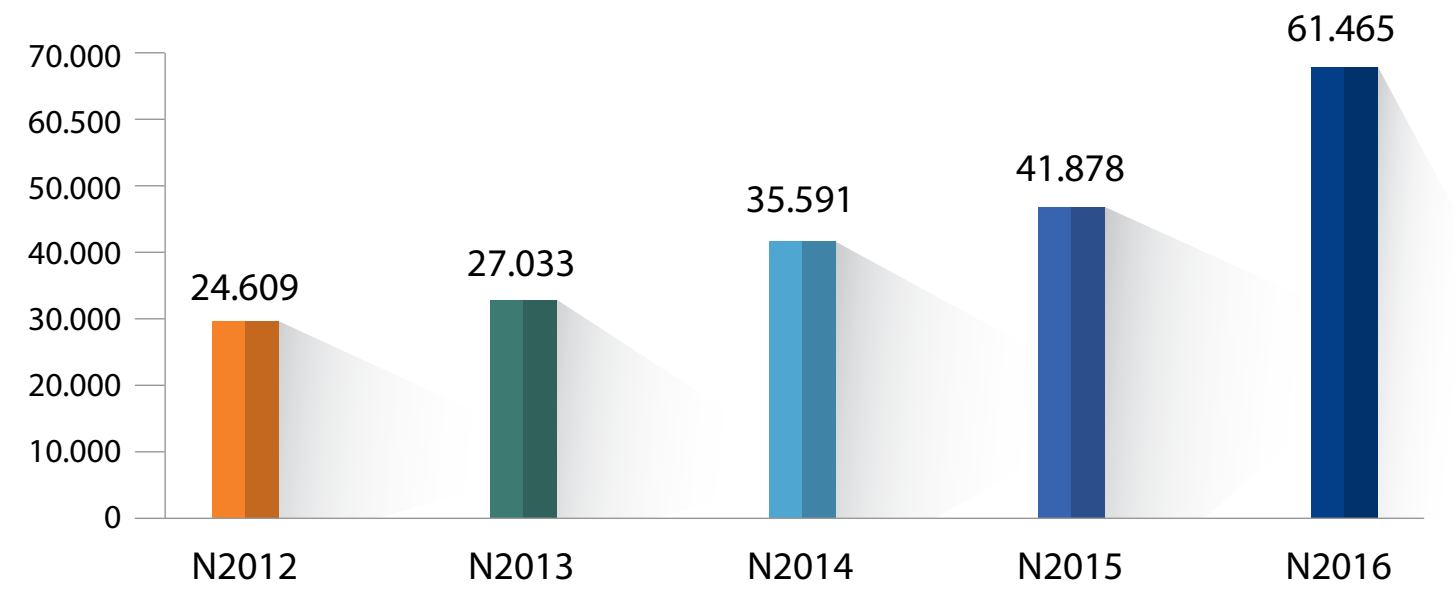
- VietABank nỗ lực đạt mục tiêu xây dựng một bảng tổng kết tài sản lành mạnh, hiệu quả, an toàn, đáp ứng đầy đủ các quy định của NHNN.
- Triển khai hoạt động mạnh mẽ phân khúc khách hàng chiến lược góp phần gia tăng nguồn vốn huy động vững mạnh và ổn định cho ngân hàng.

- Tích cực và liên tục xử lý, thu hồi cũng như trích lập dự phòng cho các khoản nợ khó đòi còn tồn đọng.
- Hoạt động kinh doanh liên ngân hàng sôi nổi hơn, phát triển quan hệ và mở rộng số lượng tổ chức tín dụng nâng cao hạn mức.

**• TỔNG TÀI SẢN**

- Tổng Tài sản (TTS) đến 31/12/2016 đạt **61.465 tỷ đồng, tăng 19.587 tỷ đồng** so với năm 2015, tương đương tăng 47% so với cùng kỳ năm ngoái. TTS không chỉ tăng về quy mô mà còn luôn đảm bảo nâng cao chất lượng tài sản, có tính thanh khoản cao với tỷ lệ an toàn vốn đạt ~16%, tỷ lệ cho vay/ huy động ~ 67% (so với giới hạn 80%).

**TỔNG TÀI SẢN**



- Tài sản sinh lời tăng 53%, cao hơn tăng trưởng quy mô TTS, chiếm 91% TTS. Tài sản sinh lời tiếp tục được VietABank chú trọng phát triển, tập trung chủ yếu vào cho vay khách hàng truyền thống và trái

phiếu chính phủ, nhằm đảm bảo mục tiêu tối đa hiệu quả sử dụng vốn đồng thời đảm bảo an toàn thanh khoản.

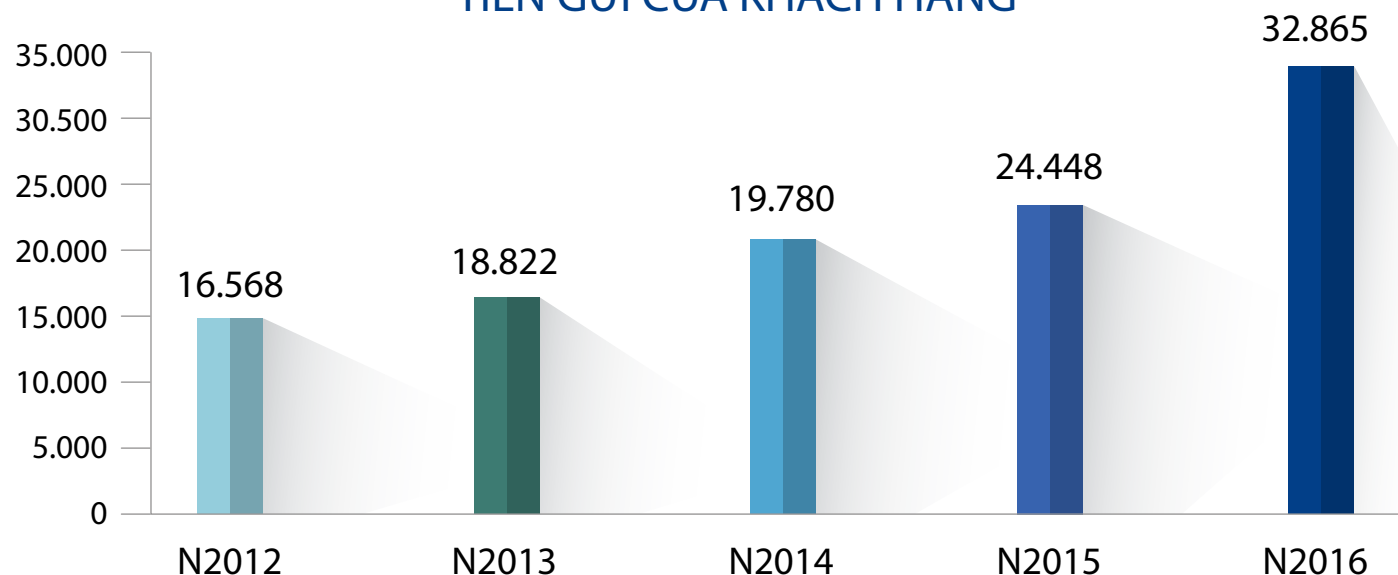


## • HOẠT ĐỘNG HUY ĐỘNG VỐN

- Hoạt động huy động vốn của VietABank tăng trưởng tốt trong năm 2016. Tổng nguồn vốn huy động đạt 56.692 tỷ đồng đạt 112% kế hoạch, tăng 52% (19.379 tỷ đồng) so với 2015. Huy động từ thị trường 1 đạt 32.865 tỷ đồng đạt 97% kế hoạch, tăng 34% so với 2015. Huy động đủ nguồn đáp ứng vốn cho tăng trưởng tín dụng và cân đối thanh khoản toàn hàng.

- Huy động từ TCKT đạt 6.340 tỷ đồng đạt 89% kế hoạch, tăng 22% so với 2015 tương ứng 1.131 tỷ đồng; Huy động KHCL đạt 1.749 tỷ đồng đạt 117% kế hoạch; Huy động dân cư đạt 24.776 tỷ đồng đạt 99% kế hoạch, tăng 5.537 tỷ đồng, tăng 29% so với năm 2015.

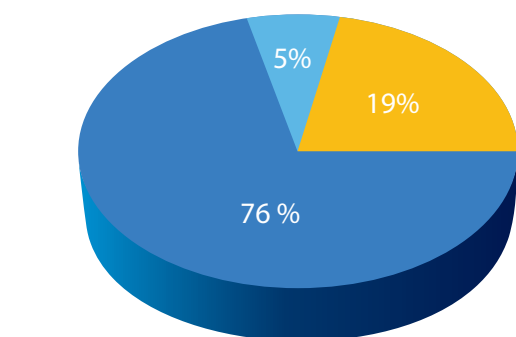
### TIỀN GỬI CỦA KHÁCH HÀNG



- Cơ cấu huy động vốn tăng trưởng hiệu quả, bền vững. Nguồn vốn trung và dài hạn đã dần chiếm tỷ trọng cao hơn (~40%). Tỷ trọng vốn huy động bằng tiền gửi của dân cư chiếm trên 70% tổng tiền gửi của khách hàng. Các chi nhánh luôn chú trọng công tác giữ chân khách hàng cũ và phát triển khách hàng mới, công tác tiếp thị và chăm sóc khách hàng luôn được đặt lên hàng đầu.

- Để đạt được kết quả trên, VietABank đã chủ động xây dựng các sản phẩm phù hợp, triển khai các chương trình trọng điểm cho từng khu vực và từng phân khúc khách hàng với lãi suất linh hoạt, phát huy lợi thế khách hàng VIP, khách hàng doanh nghiệp trẻ và mạng lưới rộng khắp, cùng với cơ chế thi đua nội bộ, tăng cường lực lượng bán hàng và kỹ năng chăm sóc khách hàng nhằm gia tăng quy mô huy động ở các đơn vị.

### TIỀN GỬI THEO LOẠI KHÁCH HÀNG (Đến ngày 31/12/2016)



- Khách hàng chiến lược
- Khách hàng cá nhân
- Khách hàng doanh nghiệp

## • HOẠT ĐỘNG CHO VAY

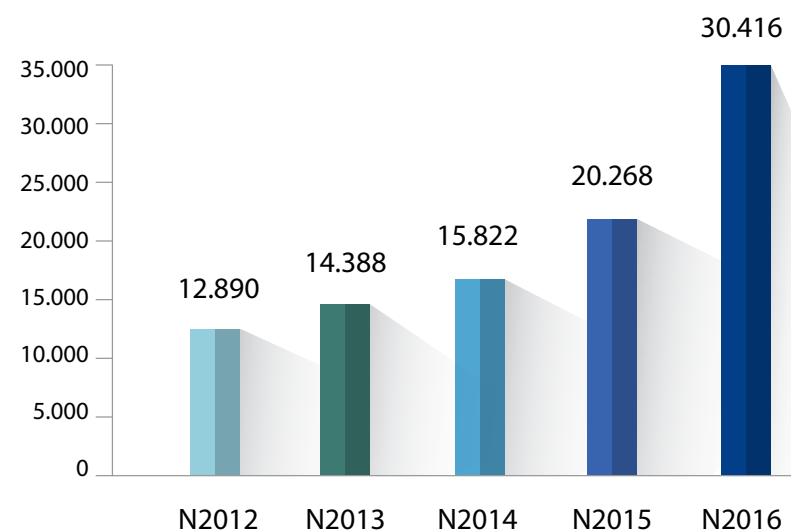
**VietABank thực hiện tăng trưởng dư nợ đảm bảo hài hòa mục tiêu an toàn quản lý rủi ro và chất lượng tín dụng hiệu quả.**

- Đến 31/12/2016, dư nợ cho vay đạt 30.416 tỷ đồng đạt 108% kế hoạch.

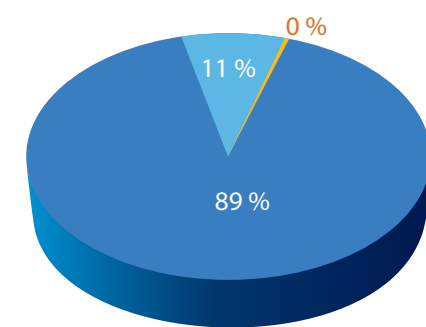
- Cơ cấu cho vay tập trung chủ yếu vào VND, đạt 30.230 tỷ đồng, tăng 53% (10.470 tỷ đồng) so với

năm 2015 chiếm 99% tổng dư nợ; Cho vay vàng và ngoại tệ đạt chiếm chưa đến 1% tổng dư nợ do kết quả từ chính sách kiểm soát, thắt chặt cho vay ngoại tệ và chống đô la hóa.

### CHO VAY KHÁCH HÀNG



### CHO VAY THEO LOẠI KHÁCH HÀNG (Đến 31/12/2016)



- Khách hàng chiến lược
- Khách hàng doanh nghiệp
- Khách hàng cá nhân

- VietABank tiếp tục cơ cấu lại danh mục tín dụng theo ngành, khách hàng và hạn chế cấp tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, tập trung vào những ngành nghề được khuyến khích, đẩy mạnh cho vay bổ sung vốn lưu động các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh thương mại, ngành gỗ, cơ khí, dịch vụ tiêu dùng...

- VietABank tăng trưởng tín dụng thực hiện chủ trương của Chính phủ và NHNN, hướng dòng vốn đến các khu vực ưu tiên, cùng với định hướng khách hàng mục tiêu là khách hàng doanh nghiệp trẻ, doanh nghiệp khởi nghiệp. Năm 2016 VietABank đã đưa ra các chương trình cho vay ưu đãi nhằm hỗ trợ khách hàng như: Gói tín dụng "Đồng hành - Phát triển" 1.000 tỷ đồng bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất, kinh doanh; Gói tín dụng "Khát Vọng Khởi nghiệp" 1.500 tỷ đồng tài trợ vốn cho các doanh nghiệp là hội viên Hội Doanh Nhân Trẻ Việt Nam, Doanh Nhân Trẻ Khởi Nghiệp; Gói 500 tỷ cho cá nhân, hộ kinh doanh vay kinh doanh, mua xe ô-tô...

### Phát triển quy mô nhưng luôn chú trọng về chất lượng của các khoản tín dụng.

- VietABank luôn đặt nhiệm vụ xử lý nợ lên hàng đầu, quyết liệt và đã mang lại hiệu quả đáng kể. Trong năm qua, toàn hệ thống đã xử lý được 1.681 tỷ đồng nợ có nguy cơ quá hạn và nợ xấu, trong đó xử lý 1.312 tỷ đồng nợ gốc, đạt 121% kế hoạch; xử lý 369 tỷ đồng nợ lãi, đạt 109% kế hoạch. Đặc biệt đã xử lý dứt điểm một số khoản dư nợ lớn kéo dài nhiều năm.

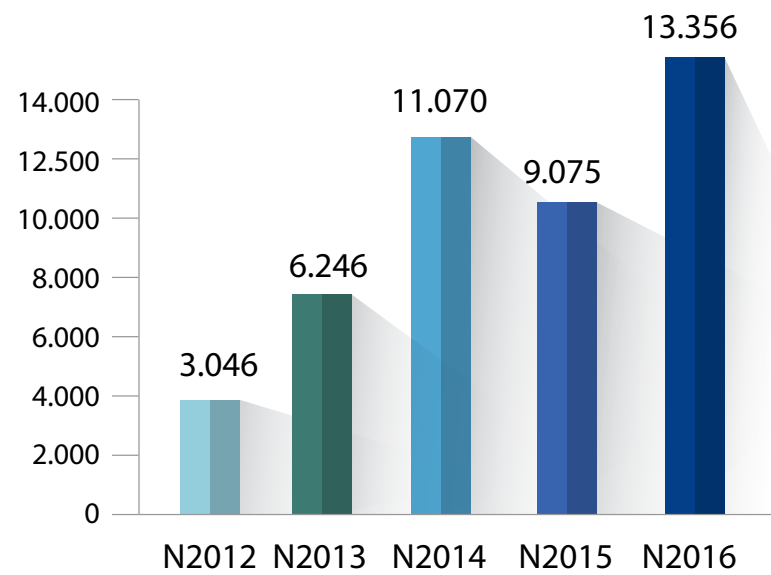
- Kết thúc năm 2016, nợ xấu 651 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ là 2,14% giảm 0,12% so với 2015 (2,26%) và thấp hơn so với mức tiêu chuẩn 3% của NHNN.

- VietABank thực hiện trích lập dự phòng rủi ro tín dụng theo quy định của Chính phủ và NHNN nhằm đảm bảo hoạt động an toàn, bền vững. Tổng dự phòng đã trích đến 31/12/2016 là hơn 410 tỷ đồng, trong đó xử lý rủi ro bằng nguồn dự phòng 51 tỷ đồng.

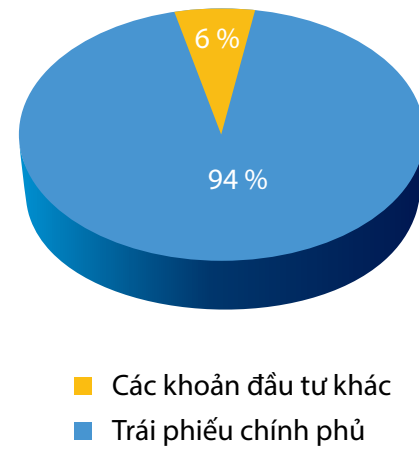


## HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

### ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH



### ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (Đến 31/12/2016)



Danh mục đầu tư chủ yếu là trái phiếu chính phủ chiếm trên 90% danh mục đầu tư của VietABank, tương đương 20% TTS.

## • THU NHẬP

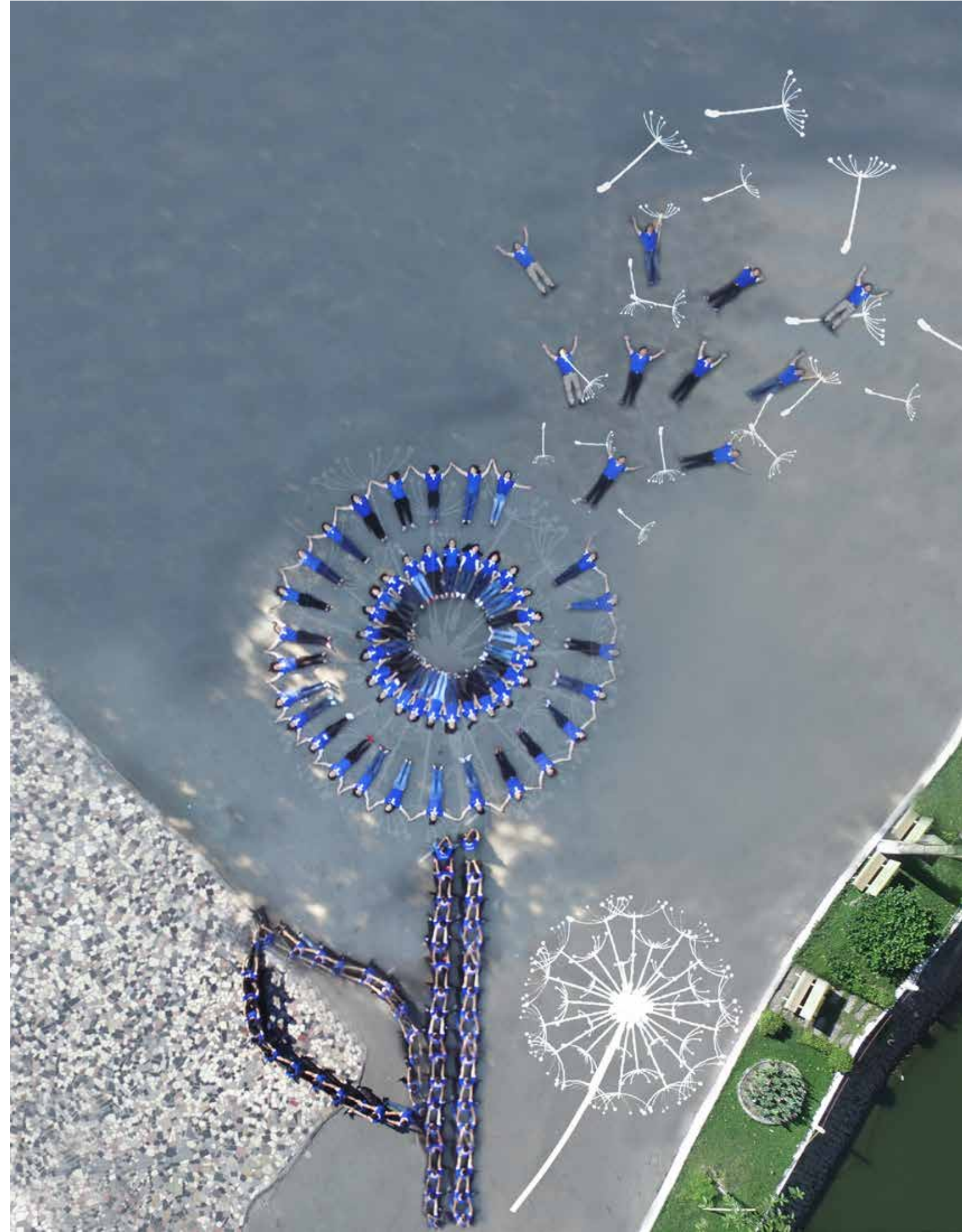
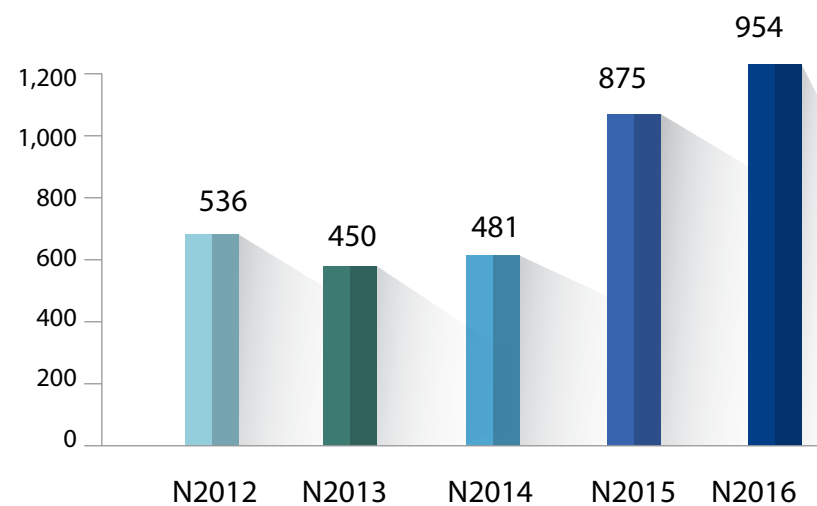
- Tổng thu nhập trong năm của ngân hàng tăng trưởng bền vững, trong đó thu nhập lãi và đầu tư đạt 876 tỷ đồng. Biên sinh lời cải thiện ở mức trên 2%. Đây là kết quả của nỗ lực áp dụng chính sách quản lý chặt chẽ về chất lượng cấu trúc tài sản cũng như chất lượng tín dụng

- Thu nhập ngoài lãi tăng trưởng khả quan, đóng góp ~8% thu nhập của ngân hàng; Một trong những mục tiêu của VietABank trong năm sau cũng như chiến lược cho những năm tới khai thác mạnh mẽ mảng thu dịch vụ đạt 20% - 25% tổng doanh thu của ngân hàng.

- Chi phí hoạt động được kiểm soát tốt, tăng 10% trong bối cảnh VietABank tiếp tục tăng cường đầu tư vào nhân sự, thay đổi địa điểm, sửa chữa trụ sở văn phòng nâng cao chất lượng dịch vụ và hình ảnh ngân hàng theo hệ thống nhận diện thương hiệu mới.

- Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng trong năm 2016 là 233 tỷ đồng, tăng 105 tỷ đồng so với năm 2015. Dự phòng chung 70 tỷ đồng, dự phòng cụ thể 163 tỷ đồng. VietABank đã trích lập dự phòng rủi ro tín dụng đầy đủ và dự phòng trái phiếu VAMC theo lộ trình đã được NHNN phê duyệt.

### DOANH THU THUẦN

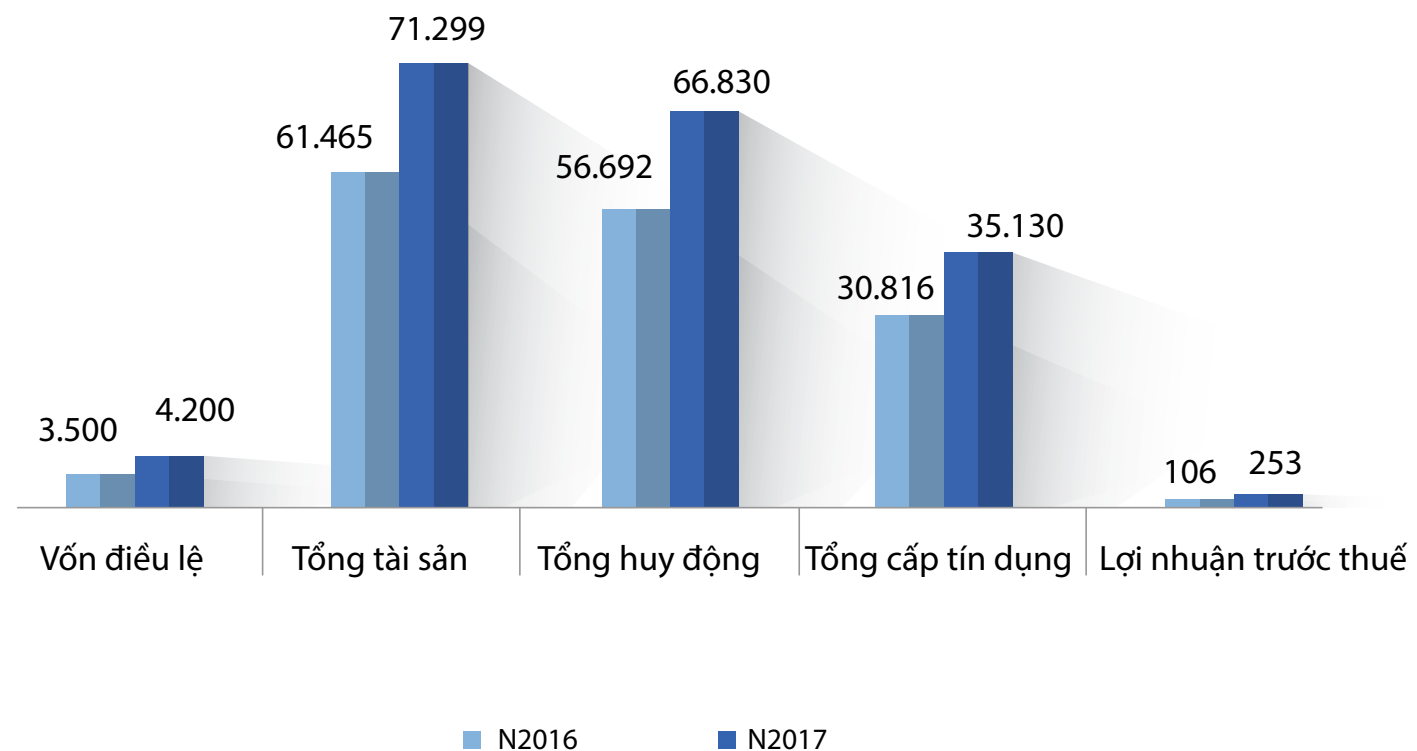
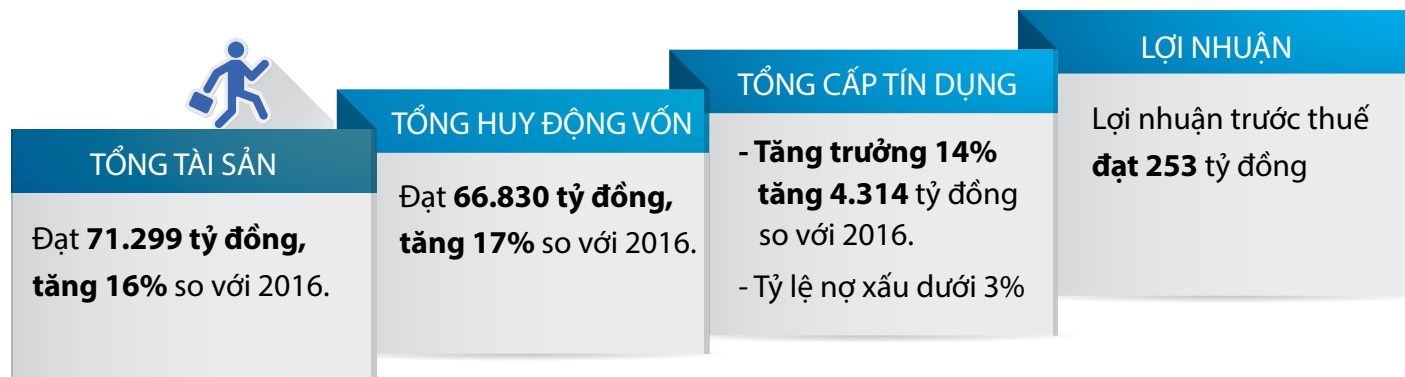




## 2. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2017

### CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2017

Trên cơ sở thực hiện 2016, dự báo kinh tế 2017, các nguồn lực hiện có và sẽ tạo lập trong năm 2017, VietABank đặt mục tiêu kế hoạch kinh doanh như sau:



## KẾ HOẠCH VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2017

Để đạt được các mục tiêu tài chính và tăng trưởng theo kế hoạch, VietABank định hướng hoạt động và triển khai mạnh mẽ các giải pháp thiết thực



### TĂNG TRƯỞNG QUY MÔ VÀ PHÁT TRIỂN KHÁCH HÀNG

- Tăng trưởng đảm bảo hiệu quả và an toàn tài sản. Thúc đẩy tăng trưởng quy mô các phòng giao dịch đã chuyển đổi mô hình và các chi nhánh dự kiến mở 2017.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả nguồn vốn toàn hệ thống. Tăng cường phát triển quan hệ với các định chế tài chính để gia tăng các giao dịch nguồn vốn, thực hiện đảm bảo thanh khoản toàn hệ thống an toàn. Tập trung tối ưu hóa hiệu quả danh mục đầu tư trái phiếu.

- Tăng cường huy động vốn và cho vay bán lẻ: Tập trung cho vay theo chuỗi liên kết và cho vay thông qua hợp tác với các đối tác cũng như thông qua việc nâng cao năng suất bán hàng và chất lượng của đội ngũ bán hàng, tiếp thị khách hàng là các doanh nhân trẻ thuộc Hiệp hội doanh nhân trẻ; Tập trung phát triển khách hàng VIP; Mở sản phẩm ngân hàng kết hợp bảo hiểm; Xây dựng hệ thống Digital banking.

- Mở rộng tín dụng kèm các dịch vụ về thanh toán và thanh toán quốc tế cho các khách hàng doanh nghiệp; Đẩy mạnh trọng tâm vào 10 ngành nghề chiến lược của VietABank, các doanh nghiệp trong liên kết theo chuỗi hoặc qua Hiệp hội các doanh nhân trẻ, doanh nhân trẻ khởi nghiệp; Cung cấp các dịch vụ ngân hàng chuyên sâu, tăng thu dịch vụ thông qua công tác bán chéo sản phẩm, cung cấp dịch vụ trọn gói, phát triển huy động vốn và cho vay phải kết hợp với quản lý tốt doanh thu, dịch vụ cung cấp cho khách hàng. Tăng cường phát triển dịch vụ bảo lãnh, L/C, kinh doanh ngoại hối.

- Phát triển các nhóm khách hàng chiến lược theo phân khúc: Doanh nghiệp nhà nước/ tập đoàn doanh nghiệp tư nhân/ FDI... qua các liên kết chuỗi và liên kết ngành, hiệp hội, ưu tiên tập trung tăng cường huy động vốn, cấp tín dụng theo gói sản phẩm và xây dựng triển khai các sản phẩm cấu trúc, mua bán nợ, các sản phẩm đầu tư tạo lợi nhuận đột phá.

### QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ CHẤT LƯỢNG TÀI SẢN

- Tích cực tái cấu trúc nợ xấu và quyết liệt xử lý, thu hồi nợ xấu: Tổ chức hệ thống xử lý nợ hiệu quả, chọn lọc tập trung nguồn lực phù hợp và nâng cao tinh thần trách nhiệm đội ngũ CBNV quản lý và xử lý nợ. Phối hợp với các đơn vị kinh doanh ngăn chặn các khoản nợ xấu phát sinh thêm.

- Nâng cao chất lượng quản trị tài sản. Chuẩn hóa quy trình từ thẩm định, phê duyệt, giải ngân và giám sát nợ kèm các chỉ số KPIs cho các nhóm việc. Kiểm soát và giám sát các đơn vị kinh doanh thực hiện tuân thủ đúng quy định của pháp luật, quy trình của VietABank. Xây dựng chính sách, quy chế, quy trình và quản trị cơ cấu tài sản nợ, tài sản có hợp lý, tái cấu trúc theo hướng bền vững, giảm rủi ro và tăng hiệu quả.

- Quản lý, giám sát chi phí hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ định kỳ và đột xuất các hoạt động nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của VietABank an toàn.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật và sửa đổi các chính sách, văn bản nghiệp vụ của VietABank phù hợp với hoạt động kinh doanh ngân hàng và thay đổi của môi trường kinh doanh, pháp lý.



## XÂY DỰNG TỔ CHỨC VÀ HỆ THỐNG

- Triển khai và hoàn thiện cơ cấu tổ chức, cơ chế quản trị xây dựng hệ thống, quy trình phân cấp, phân quyền đủ mạnh đi cùng cơ chế phối hợp, giám sát tăng tính chủ động và triển khai quyết liệt kế hoạch đề ra.

- Xây dựng nguồn nhân lực mạnh đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo Khối, Vùng, Chi nhánh lớn. Thu hút tuyển dụng nhân sự có trách nhiệm gắn kết, tập trung là các nhân viên trực tiếp kinh doanh, đào tạo liên tục để phù hợp; Nâng cao năng suất lao động chất lượng cao thay vì số lượng; Thiết lập hệ thống đo lường hiệu quả thực hiện; Có chính sách lương thưởng đãi ngộ theo mức đóng góp và phát triển lộ trình nghề nghiệp.

- Triển khai và hoàn thiện hệ thống bán hàng và dịch vụ. Nâng cao công tác vận hành tác nghiệp và cải thiện chất lượng dịch vụ (CLDV): Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về CLDV tại quầy; Nâng cao chất lượng đội ngũ bán hàng; Nâng cao kỹ năng quản lý, tiếp thị, chăm sóc và tư vấn cho từng nhóm khách hàng mục tiêu.

- Kiểm soát tốt an ninh an toàn thông tin và nâng cấp hệ thống Corebanking theo xu hướng hiện đại. Cải thiện công nghệ và ứng dụng công nghệ trong quản trị, vận hành. Coi công nghệ và phát triển ngân hàng số là nền tảng.

Tự động hóa các mảng dịch vụ hỗ trợ toàn hệ thống, đảm bảo phục vụ tốt quá trình phát triển nhanh của các hoạt động kinh doanh cũng như nâng cao CLDV, tạo sự thuận tiện cho khách hàng trong giao dịch hoặc sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tiện ích của VietABank, nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh so với các ngân hàng khác trên thị trường.

- Công tác phát triển mạng lưới: Hoàn thiện công tác được cấp phép mở mới 4 chi nhánh theo kế hoạch 2017 tại một số tỉnh/ thành phố, trung tâm kinh tế, chính trị lớn như Hà Nội, Nghệ An... và chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực; Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại hệ thống mạng lưới chi nhánh/ phòng giao dịch, thực hiện cải tạo hệ thống mạng lưới toàn diện để hoạt động hiệu quả hơn; Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn cho công tác phát triển mạng lưới toàn hệ thống.

- Tái định vị thương hiệu và tăng cường quảng bá hình ảnh bằng việc đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, quan hệ công chúng để quảng bá, duy trì và nâng cao hình ảnh của VietABank, tăng cường độ nhận diện thương hiệu trong công chúng; Kiểm soát rủi ro về thông tin và truyền thông nhanh chóng và hiệu quả. Truyền thông văn hóa doanh nghiệp sâu rộng và phổ biến hơn; Tăng cường công tác chống tiêu cực.



## IV. QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG



## 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị



**BÀ PHƯƠNG THANH NHUNG**  
Phó Chủ tịch HĐQT

**ÔNG PHAN VĂN TỚI**  
Phó Chủ tịch HĐQT

**ÔNG PHƯƠNG HỮU VIỆT**  
Chủ tịch HĐQT

**ÔNG NGÔ TẤN DŨNG**  
Phó Chủ tịch HĐQT

**ÔNG LÊ ĐẮC CÙ**  
Thành viên HĐQT



**ÔNG PHƯƠNG HỮU VIỆT**  
Chủ tịch HĐQT

Đảm nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT VietABank từ năm 2011. Tiến sỹ kinh tế, cử nhân Khoa Kinh tế và tổ chức vận tải thủy, Đại học Hàng Hải Odessa (Nga). Ông đã có gần 30 năm kinh nghiệm trong ngành kinh tế.



**ÔNG PHAN VĂN TỚI**  
Phó Chủ tịch HĐQT

Tham gia HĐQT VietABank từ năm 2012. Cử nhân ngành kinh tế ngoại thương.



**ÔNG NGÔ TẤN DŨNG**  
Phó Chủ tịch HĐQT

Đảm nhiệm các vị trí quản lý cao cấp tại VietABank từ năm 2012 đến nay. Cử nhân Điện tàu thủy – Đại học Hàng Hải Odessa (Nga), cử nhân ĐH Luật Hà Nội.



**BÀ PHƯƠNG THANH NHUNG**  
Phó Chủ tịch HĐQT

Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng. Đã có trên 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, với các vị trí quản lý cao cấp.



**ÔNG LÊ ĐẮC CÙ**  
Thành viên HĐQT

Đảm nhiệm vị trí Thành viên HĐQT độc lập từ năm 2013. Cử nhân Đại học Ngân hàng. Ông đã có trên 50 năm kinh nghiệm trong ngành ngân hàng, từng nắm giữ các vị trí quản lý cao cấp.



## Hoạt động chính của Hội đồng quản trị và các Ủy ban trực thuộc

- **Hội Đồng Quản trị:** Cơ quan quản trị VietABank với các thành viên được bầu bởi Đại hội Đồng Cổ đông. HĐQT có vai trò trách nhiệm giám sát và đưa ra các quyết định chủ chốt liên quan đến hoạt động của VietABank nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược của ngân hàng, mang lại giá trị bền vững cho cổ đông và khách hàng.

- **Các Ủy ban trực thuộc HĐQT gồm có:**

• **Ủy Ban Quản lý Rủi ro:** Do HĐQT thành lập, có nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt các chính sách và định hướng phù hợp trong từng thời kỳ liên quan đến việc quản lý các loại rủi ro và các chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định do HĐQT ban hành.

• **Ủy Ban Tín dụng:** Do HĐQT thành lập, nhằm xem xét, quyết định cấp tín dụng, phê duyệt chính sách tín dụng, quản lý rủi ro tín dụng từng thời kỳ, đồng thời chỉ đạo kiểm tra, kiểm soát việc quản lý các khoản tín dụng, tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong lĩnh vực đầu tư thương mại và các chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định do HĐQT ban hành.

• **Ủy Ban Chiến lược và Nhân sự:** Do HĐQT thành lập, có nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT trong việc xem xét, đánh giá và đề xuất việc bầu, bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Ban Tổng giám đốc và các chức danh khác thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị VietABank; Tham mưu tư vấn cho HĐQT ngân hàng các vấn đề về chiến lược phát triển, chiến lược nguồn nhân lực và ban hành các quy định nội bộ của ngân hàng trong lĩnh vực quản trị nhân sự, thuộc thẩm quyền của HĐQT và các chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định do HĐQT ban hành.

## 2. BAN KIỂM SOÁT

*Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát*



**Bà Nguyễn Kim Phượng**

Trưởng Ban kiểm soát

Cử nhân kinh tế. Đã có kinh nghiệm 30 năm trong ngành ngân hàng.



**Ông Phương Minh Tuấn**

Thành viên Ban kiểm soát

Cử nhân kế toán, đại học Ballarat (Úc). Có kinh nghiệm trên 05 năm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.



**Bà Nguyễn Thị Hoan**

Thành viên Ban kiểm soát

Cử nhân kế toán, tham gia thành viên Ban kiểm soát VietABank từ năm 2013.

### Hoạt động chính của Ban kiểm soát và Kiểm toán nội bộ

Ban kiểm soát là đơn vị đại diện cho Đại hội đồng Cổ đông giám sát toàn bộ hoạt động của VietABank giữa hai kỳ Đại hội cổ đông, do Đại hội đồng Cổ đông bầu và miễn nhiệm, đứng đầu Ban kiểm soát là Trưởng Ban kiểm soát.

- Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ thông qua các quyết nghị, tham dự các phiên họp và phối hợp hoạt động của ban kiểm soát với HĐQT, Ban điều hành trong các lĩnh vực giám sát hoạt động hệ thống, giám sát chi phí điều hành, thẩm định báo cáo tài chính... Trong việc giám sát hoạt động hệ thống, ban kiểm soát sử dụng bộ máy kiểm toán nội bộ thực hiện công tác kiểm toán định kỳ theo kế hoạch và đột xuất theo yêu cầu đối với các chi nhánh và phòng giao dịch, các đơn vị hội sở... Công tác kiểm toán chú trọng việc đánh giá một cách độc lập đối với hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ của ngân hàng, đánh giá tính thích hợp và tuân thủ các quy định của NHNN cũng như của VietABank.

Kết quả kiểm toán đưa ra các kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ, chấn chỉnh các sai sót và ngăn ngừa hạn chế rủi ro.

- Phòng kiểm toán nội bộ thực hiện kiểm toán theo định hướng rủi ro, chú trọng các đơn vị có vấn đề lớn, kiểm toán toàn diện tình hình hoạt động của các ĐVKD, kiểm toán việc thực hiện chức năng của các Khối, thực hiện các nội dung kiểm toán theo yêu cầu từ đó đưa ra các kiến nghị, đề xuất nhằm khắc phục các sai sót hoặc vi phạm, điều chỉnh/ bổ sung quy định, quy trình nghiệp vụ, tăng cường hệ thống kiểm tra kiểm soát nội bộ, xử lý trách nhiệm cá nhân tại các đơn vị được kiểm toán. Ngoài ra, phòng kiểm toán nội bộ làm đầu mối rà soát và hỗ trợ cung cấp tài liệu, hồ sơ cần xuất trình cho cơ quan thanh tra giám sát, đơn đốc và hướng dẫn các đơn vị trong toàn hệ thống thực hiện khắc phục các kiến nghị sau thanh tra, chịu trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện khắc phục các kiến nghị đến cơ quan thanh tra định kỳ và theo yêu cầu.



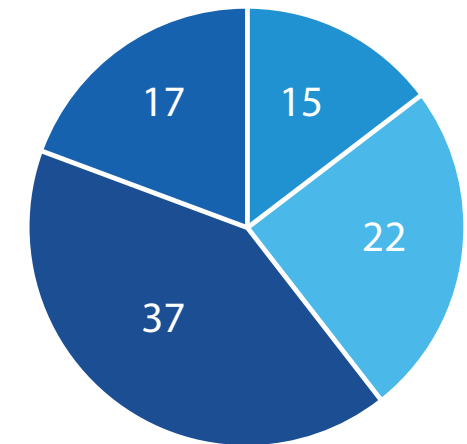
## V. MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG CỦA VIETABANK

## VIETABANK GỒM 91 ĐVKD HIỆN HỮU TẠI 4 VÙNG

Trong đó năm 2017, VietABank sẽ mở mới thêm 3 chi nhánh đã được NHNN phê duyệt tại khu vực phía Bắc và phía Nam và tiếp tục lộ trình hoàn thiện các thủ tục xin cấp phép mở mới 4 chi nhánh tại khu vực phía Bắc và miền Trung, nâng số lượng các chi nhánh tại khu vực này lên theo quy mô và xu hướng chiến lược phát triển của Ngân hàng

### SỐ LƯỢNG CHI NHÁNH VÀ PHÒNG GIAO DỊCH CHIA THEO VÙNG ĐỊA LÝ

Vùng Miền Bắc & Hà Nội ■  
Vùng Miền Trung & Tây Nguyên ■  
Vùng Đông Nam Bộ & Hồ Chí Minh ■  
Vùng Miền Tây Nam Bộ ■



### TRỤ SỞ CHÍNH

34A-34B Hàn Thuyên, P. Phạm Đình Hồ,  
Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.  
Tel: 04 39 333 636 - Fax: 04 39 336 426

#### VAB Hà Nội

34 Hàn Thuyên, P. Phạm Đình Hồ,  
Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.  
Tel: 04 39 333 636 - Fax: 04 39 336 434

#### VAB Tây Hồ (QTK số 4 cũ)

208 Lạc Long Quân, P. Bưởi, Q. Tây Hồ,  
TP Hà Nội.  
Tel: 04 22 159 888 - Fax: 04 37 592 775

#### VAB Trung Tâm

137 Nguyễn Ngọc Vũ, P. Trung Hòa,  
Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội.  
Tel: 04 62 814 015

#### VAB Hà Đông

A16 - TT9, KhuĐT Văn Quán Yên Phúc,  
Q. Hà Đông, TP Hà Nội  
Tel: 04 33 117 676 - Fax: 04 33 117 677

#### VAB Kim Đồng (Kim Ngư cũ)

69 Kim Đồng, P. Giáp Bát, Q. Hoàng Mai,  
TP Hà Nội.  
Tel: 04 36 368 349 - Fax: 04 33 117 677

#### VAB Cầu Giấy (QTK số 2 cũ)

Tầng 1,2,3,4 Lô B1- ĐN12, khu Đô Thị  
Nghĩa Đô - Dịch Vọng, P. Quan Hoa,  
Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội.  
Tel: 04 73 007 333 - Fax: 04 73 007 338



### VAB Tây Hà Nội

Tầng 1 Tòa nhà CT2 (Chung cư HP Landmark Tower), KĐT mới An Hưng, P. La Khê, Q. Hà Đông, TP Hà Nội.  
Tel: 04 22 401 777

### VAB Phan Đình Phùng

41 Phan Đình Phùng, P. Quán Thánh, Q. Ba Đình, TP Hà Nội.  
Tel: 04 37 343 021 - Fax: 04 37 343 020

### VAB Đông Đô (Đống Đa cũ)

Tầng 1 tòa nhà 18T1, KĐT Trung Hòa Nhân Chính, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội  
Tel: 04 37 730 829 - Fax: 04 37 730 830

### VAB Ba Đình

Số 9 Khu A, Ngõ 12 phố Đội Cấn, P. Đội Cấn, Q. Ba Đình, TP Hà Nội (số 42 phố Giang Văn Minh).  
Tel: 04 37 225 247

### VAB Long Biên

199 Nguyễn Văn Cừ, P. Ngọc Lâm, Q. Long Biên, TP Hà Nội.  
Tel: 04 39 696 696

### VAB Bắc Ninh

Lô CC03-B7 (Lô đất số 7) thuộc khu nhà ở và dịch vụ công cộng Cát Tường, đường Lý Thái Tổ, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.  
Tel: 0241 3611999

### VAB Hải Phòng

2B Hoàng Diệu, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền, TP Hải Phòng.  
Tel: 031 3551080 - Fax: 031 3551090

### VAB Quảng Ninh

Lô 3,4,5, tầng 1, tầng 2 TTTM Quảng Ninh, 158 đường Lê Thánh Tông, P. Bạch Đằng, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.  
Tel: 033 3826628 - Fax: 033 3826658

### VAB Đà Nẵng

33 Hùng Vương, P. Hải Châu I, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng.  
Tel: 0511 3 849 393 - Fax: 0511 3 823 369

### VAB Trưng Nữ Vương

580 Trưng Nữ Vương, P. Hòa Thuận Tây, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng.  
Tel: 0511 3 633 624 - Fax: 0511 3 633 625

### VAB Trần Cao Vân

878 Trần Cao Vân, P. Thanh Khê Đông, Q. Thanh Khê, TP Đà Nẵng.  
Tel: 0511 3 661 922 - Fax: 0511 3 661 924

### VAB Sơn Trà

307 Ngô Quyền, P. An Hải Bắc, Q. Sơn Trà, TP Đà Nẵng.  
Tel: 0511 2241473 - Fax: 0511 3 913 055

### VAB TTT.Nghiệp Đà Nẵng

284 Ông Ích Khiêm, P. Tân Chính, Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.  
Tel: 0511 3 818 789 - Fax: 0511 3 823 685

### VAB Hải Châu (Hòa Vang cũ)

Tầng trệt số 05 Đống Đa, p. Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng.  
Tel: 0511 3 898 033 - Fax: 0511 3 898 034

### VAB An Hải

132 Điện Biên Phủ, P. Chính Gián, Q. Thanh Khê, TP Đà Nẵng.  
Tel: 0511 2 217 780 - Fax: 0511 3 64 02 02

### VAB Thanh Khê (Cẩm Lệ cũ)

64 Hàm Nghi, P. Thạch Gián, Q. Thanh Khê, TP Đà Nẵng.  
Tel: 0511 3 664 222 - Fax: 0511 3 3561 456

### VAB Hội An

567A Hai Bà Trưng, P. Cẩm Phô, TP Hội An, tỉnh Quảng Nam.  
Tel: 0510 3910 800 - Fax: 0510 3910 801

### VAB Điện Bàn

69 Quốc lộ 1A, thị trấn Vĩnh Điện, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (số mới 168 Trần Nhân Tông, P. Vĩnh Điện, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam).  
Tel: 0510 3767 222 - Fax: 0510 3 767224

### VAB Thăng Bình

Tổ 4, khu phố 2, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam (số mới 19 Tiểu La, thị trấn Hà Lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam).  
Tel: 0510 3675 875 - Fax: 0510 3675 876

### VAB Phan Chu Trinh

02 Phan Chu Trinh, P. Minh An, TP Hội An, Tỉnh Quảng Nam.  
Tel: 0510 3917 555 - Fax: 0510 3917 918

### VAB Duy Xuyên

Tổ đoàn kết 3, khối phố Long Xuyên 2, TT Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam (số mới 06 Hùng Vương, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam).  
Tel: 0510 3777 010 - Fax: 0510 3777 050

### VAB Tam Kỳ

116 Phan Chu Trinh, P. An Mỹ, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam  
Tel: 0510 3814 888 - Fax: 0510 3814 418

### VAB Quảng Ngãi

27 Phan Đình Phùng, P. Trần Hưng Đạo, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.  
Tel: 055 3712 544 - Fax: 055 3712 546

### VAB Sơn Tịnh (từ QTK)

Xóm 7, Thôn Trường Thọ Đông, TT Sơn Tịnh, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi (số mới KDC 7B, TDP Trường Thọ Đông, P. Trương Quang Trọng, TP Quảng Ngãi).  
Tel: 055 3841 777 - Fax: 055 3841 111

### VAB Đức Phổ

618 Nguyễn Nghiêm, thị trấn Đức Phổ, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.  
Tel: 055 397 68 68 - 360 70 78 - Fax: 055 397 67 68

### VAB Thạch Trụ

Khu Dân cư 15, quốc lộ 1A, thôn Thạch Trụ Tây, xã Đức Lân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (số mới Thị tứ Thạch Trụ, xã Đức Lân, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi).  
Tel: 055 3761 555 - 3761 777 - Fax: 055 3761 333

### VAB Bình Sơn

359 đường Phạm Văn Đồng, tổ dân phố 3, thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.  
Tel: 055 3512 501 - 3512 502 - Fax: 055 3512 500

### VAB Lê Trung Đình

191 Lê Trung Đình, P. Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.  
Tel: 055 3715 125 - 3715 123 - Fax: 055 3718 989

### VAB Quy Nhơn

268 Lê Hồng Phong, P. Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.  
Tel: 056 3815858 - Fax: 056 3815959

### VAB Buôn Ma Thuột

35 Quang Trung, P. Thống Nhất, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.  
Tel: 0500 3999399 - Fax: 0500 3999299

### VAB Thành phố Hồ Chí Minh

119 - 121 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, TP. HCM.  
Tel: 038 292 497-208 - Fax: 08 39 143 359

### VAB Quận 9

511 Đỗ Xuân Hợp, P. Phước Long B, Quận 9, TP. HCM.  
Tel: 08 37 281 294 - Fax: 08 37 281 292



**VAB Khánh Hội (Ấu Cơ)**

143 Khánh Hội, P.3, Quận 4, TP. HCM.  
Tel: 08 39 450 376 - Fax: 08 39 450 342

**VAB Quận 7**

965B Huỳnh Tấn Phát, P. Phú Thuận, Quận 7, TP. HCM.  
Tel: 08 38 730 650 - Fax: 08 38 730 651

**VAB Nam Sài Gòn**

215 đường Nguyễn Thị Thập, P. Tân Phú,  
Quận 7, TP HCM.  
Tel: 08 37 754 437 - Fax: 08 37 750 178

**VAB Thủ Thiêm**

79 đường Song Hành, P. An Phú, Quận 2, TP. HCM.  
Tel: 08 37 402 764 - Fax: 08 37 402 773

**VAB Chợ Lớn**

305A-307 Hồng Bàng, P. 11, Quận 5, TP. HCM.  
Tel: 08 38 555 735 - Fax: 08 38 555 732

**VAB Phùng Hưng**

207 Hải Thượng Lãn Ông, P. 13, Quận 5, TP. HCM.  
Tel: 08 38 555 571 - Fax: 08 38 552 064

**VAB Hòa Bình**

331 Trần Phú, P. 8, Quận 5, TP. HCM.  
Tel: 08 3923 1290 - Fax: 08 3923 1300

**VAB Hồng Bàng**

151 Hậu Giang, P. 5, Quận 6, TP. HCM.  
Tel: 08 39 693 548 - Fax: 08 39 609 394

**PGD Phú Lâm**

234D đường Nguyễn Văn Luông, P. 11,  
Quận 6, TP HCM.  
Tel: 08 38 779 017 - Fax: 08 38 779 014

**PGD Lý Chiêu Hoàng**

368 -370 đường Tùng Thiện Vương,  
P. An Lạc, Q. Bình Tân, TP. HCM.  
Tel: 08 39 802 717 - Fax: 08 37 527 191

**VAB Tân Bình**

31 (số mới 496) Lý Thường Kiệt, P. 7,  
Q. Tân Bình, TP. HCM.  
Tel: 08 39 712 312 - Fax: 08 39 712 313

**VAB Tân Phú**

841 Lũy Bán Bích, P. Tân Thành, Q. Tân Phú, TP. HCM.  
Tel: 08 22 400 908 - Fax: 08 38 425 847

**VAB Trường Chinh**

493B Trường Chinh, P. 14, Q. Tân Bình, TP. HCM.  
Tel: 08 62 963 483 - Fax: 08 62 963 481

**VAB Cộng Hòa**

357 Cộng Hòa, P.13, Q. Tân Bình, TP. HCM.  
Tel: 08 39 481 591 - Fax: 08 39 481 590

**VAB Gò Vấp (Quang Trung cũ)**

25 Nguyễn Thái Sơn, P. 3, Q. Gò Vấp, TP. HCM.  
Tel: 08 39 897 617 - Fax: 08 39 897 622

**VAB Lạc Long Quân**

343K Lạc Long Quân, P. 5, Quận 11, TP. HCM.  
Tel: 08 38 601 993 - Fax: 08 39 753 703

**VAB Chợ Thiếc**

102 Phó Cơ Điều, P. 4, Quận 11, TP. HCM.  
Tel: 08 62 891 541 - Fax: 08 62 891 544

**VAB Bình Tân**

301 Vành đai trong, P. Bình Trị Đông B,  
Q. Bình Tân, TP. HCM.  
Tel: 08 37 620 092 - Fax: 08 37 620 093

**VAB 3 Tháng 2**

476 đường 3 Tháng 2, P. 14, Quận 10, TP. HCM.  
Tel: 08 38 685 456 - Fax: 08 38 685 457

**VAB Quận 10**

302 Ngô Gia Tự, P. 4, Quận 10, TP. HCM.  
Tel: 08 38 345 615 - Fax: 08 38 345 618

**VAB Sài Gòn**

229 Nguyễn Đình Chiểu, P. 5, Quận 3, TP. HCM.  
Tel: 08 39 291 063 - Fax: 08 39 293 324

**VAB Bình Thạnh**

196 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. 21, Q. Bình Thạnh,  
TP. HCM.  
Tel: 08 35 214 990 - Fax: 08 35 124 987

**VAB Bà Chiểu**

127K Đinh Tiên Hoàng, P. 3, Q. Bình Thạnh,  
TP. HCM.  
Tel: 08 6 258 8594 - Fax: 08 6 258 8603

**VAB Lê Văn Sỹ**

52 Lê Văn Sỹ, P. 11, Q. Phú Nhuận, TP. HCM.  
Tel: 08 6292 8695 - Fax: 08 39912643

**VAB Lê Thị Riêng (Quận 3)**

699 CMT8, P. 6, Q. Tân Bình, TP. HCM.  
Tel: 08 3977 8076 - Fax: 08 3977 8069

**VAB Đồng Nai**

3-5 Đồng Khởi, phường Tam Hoà,  
TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.  
Tel: 061 3857 513 - Fax: 061 3857 518

**VAB Hồ Nai**

11/5 Khu phố 1, P. Tân Biên,  
TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.  
Tel: 061 3880 506 - Fax: 061 3880 509

**VAB Biên Hòa**

62/7 Phạm Văn Thuận, khu phố 2, P. Tam Hiệp,  
TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.  
Tel: 061 8822720 - Fax: 0618822721

**VAB Bình Dương**

Tầng trệt Tòa nhà TTTM Becamex Bình Dương,  
230 Đại lộ Bình Dương, P. Phú Hòa,  
TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.  
Tel: 0650 3872830 - Fax: 0650 3872831

**VAB Lái Thiêu**

103 Bis Nguyễn Văn Tiết, P. Lái Thiêu,  
thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.  
Tel: 0650 3636807 - Fax: 0650 3636808

**VAB Củ Chi**

Một phần Tầng trệt tòa nhà Đường D3 KCN  
Tây Bắc Củ Chi, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội,  
huyện Củ Chi, TP. HCM.  
Tel: 08 37925 162 - Fax: 08 37925 163

**VAB Hóc Môn (Trung Chánh cũ)**

84 Lý thường Kiệt, thị trấn Hóc Môn,  
huyện Hóc Môn, TP. HCM.  
Tel: 08 37107 690 - Fax: 08 37107 691

**VAB Tân Quy**

19 Tỉnh lộ 8, ấp 1A, Xã Tân Thạnh Tây,  
huyện Củ Chi, TP. HCM.  
Tel: 08 37355 789 - Fax: 08 37355 788

**PGD Tây Bắc Củ Chi**

170 Tỉnh lộ 8, KP 2, Thị trấn Củ Chi,  
huyện Củ Chi, TP. HCM.  
Tel: 08 37928 767 - Fax: 08 37928 768

**VAB Phan Thiết**

02 Lê Hồng Phong, P. Bình Hưng,  
TP Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.  
Tel: 062 3831177 - Fax: 062 3831179

**VAB Cần Thơ**

04 Phan Văn Trị, P. An Phú,  
Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ.  
Tel: 0710 3 811 196 - Fax: 0710 3 734 108

**VAB An Nghiệp**

141A Trần Hưng Đạo, P. An Phú,  
Q. Ninh Kiều, TP Cần Thơ.  
Tel: 0710 373194 - Fax: 0710 3731942

**VAB Bình Thủy**

95/1 Cách Mạng Tháng 8, P. An Thới,  
Q. Bình Thủy, TP Cần Thơ.  
Tel: 0710 3889156 - Fax: 0710 3881 225



### VAB Phú An

21 (G2-3, KDC Phú An - Lô số 20) KĐT mới  
Nam Sông Cần Thơ, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng,  
TP Cần Thơ.

Tel: 07103 917 976 - Fax: 0710 3917975

### VAB Ninh Kiều

95 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P. An Cư, Q. Ninh Kiều,  
TP Cần Thơ.

Tel: 07103 817 761 - Fax: 0710 3817764

### VAB Thốt Nốt

568 Quốc Lộ 91, khu vực Long Thạnh A,  
P. Thốt Nốt, Q. Thốt Nốt, TP Cần Thơ.

Tel: 07103 611 661 - Fax: 0710 3611662

### VAB Cái Răng

440 Khu vực Yên Hạ, P. Lê Bình,  
Q. Cái Răng, TP Cần Thơ.

Tel: 0710 3527299 - Fax: 0710 3527199

### VAB Thới Long

91E khu vực Thới Mỹ, P. Thới Long,  
Q. Ô Môn, TP Cần Thơ.

Tel: 0710 3687467 - Fax: 0710 3687466

### VAB An Giang

31/1 Trần Hưng Đạo, P. Mỹ Xuyên, TP Long Xuyên,  
tỉnh An Giang.

Tel: 0763 940 108 - Fax: 0763 940 346

### VAB Châu Phú

16 Quốc Lộ 91, Thị trấn Cái Dầu, huyện  
Châu Phú, tỉnh An Giang.

Tel: 076 3 684 567 - Fax: 076 3 684 686

### VAB Châu Đốc

202 Trưng Nữ Vương, P. Châu Phú B,  
TP Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Tel: 076 3 566 588 - Fax: 076 3 566 589

### VAB Tân Châu

33 Nguyễn Văn Cừ, khóm Long Thạnh A,  
P. Long Thạnh, TX Tân Châu, tỉnh An Giang.

Tel: 076 3 596 066 - Fax: 076 3 596 035

### VAB Long Xuyên

1-3 Trần Quốc Toản, P. Mỹ Bình,  
TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Tel: 076 3 911 123 - Fax: 076 3 911 234

### VAB Bạc Liêu

134F/4 đường 23/8, P. 7,  
TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Tel: 0781 3 959 171 - Fax: 0781 3 957 907

### VAB Hoàng Văn Thụ

99 Hoàng Văn Thụ, P. 3,  
TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Tel: 07813 969 669 - Fax: 0781 3 969 779

### VAB Giá Rai

415 Quốc lộ 1A, ấp 2, thị trấn Giá Rai, huyện  
Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu (số mới 415, khóm 2,  
P. 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu).

Tel: 07813 487 779 - Fax: 0781 3 847 889

### VAB Hòa Bình

51 ấp Thị trấn A, thị trấn Hòa Bình,  
huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tel: 07813 883 363 - Fax: 0781 3 883 373



## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Á trân trọng đề trình báo cáo này cùng với các Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.**

### Cam kết của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập các báo cáo tài chính hợp nhất thể hiện trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016. Trong việc soạn lập các báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc đã xem xét và tuân thủ các vấn đề sau đây:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Các báo cáo tài chính được lập trên cơ sở hoạt động liên tục, trừ trường hợp không thể giả định rằng Ngân hàng sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán thích hợp đã được thiết lập và duy trì để thể hiện tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng với độ chính xác hợp lý tại mọi thời điểm và làm cơ sở để soạn lập các báo cáo tài chính hợp nhất phù hợp với chế độ kế toán được nêu ở Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đối với việc bảo vệ các tài sản của Ngân hàng và thực hiện các biện pháp hợp lý để phòng ngừa và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

### Xác nhận

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, chúng tôi xác nhận rằng các Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và các Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm được soạn thảo đã thể hiện quan điểm trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016.

Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và hệ thống kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành.

Tp. Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2017

**TM. Ban Tổng Giám đốc**



**NGUYỄN VĂN HẢO**  
Quyền Tổng Giám đốc

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Chi tiêu	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
<b>A. TÀI SẢN</b>			
<b>I. Tiền mặt, vàng bạc, đá quý</b>	<b>V.01</b>	<b>394.046.806.149</b>	<b>334.550.243.535</b>
<b>II. Tiền gửi tại ngân hàng nhà nước</b>	<b>V.02</b>	<b>250.032.797.911</b>	<b>506.560.690.117</b>
<b>III. Tiền gửi và cho vay các TCTD khác</b>	<b>V.03</b>	<b>10.190.226.386.090</b>	<b>4.579.602.212.211</b>
1. Tiền gửi tại các TCTD khác		9.902.159.386.090	4.295.032.212.211
2. Cho vay các TCTD khác		288.067.000.000	284.570.000.000
3. Dự phòng rủi ro		-	-
<b>IV. Chứng khoán kinh doanh</b>	<b>V.04</b>	<b>1.368.722.198.188</b>	<b>104.235.636.547</b>
1. Chứng khoán kinh doanh		1.370.884.561.726	107.527.745.273
2. Dự phòng rủi ro chứng khoán kinh doanh		(2.162.363.538)	(3.292.108.726)
<b>V. Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác</b>		-	-
<b>VI. Cho vay khách hàng</b>		<b>30.005.618.863.723</b>	<b>20.039.701.178.538</b>
1. Cho vay khách hàng	<b>V.5.1</b>	30.415.689.594.862	20.267.711.996.409
2. Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	<b>V.5.2</b>	(410.070.731.139)	(228.010.817.871)
<b>VII. Hoạt động mua nợ</b>	<b>V.06</b>	<b>2.950.946.560</b>	<b>38.991.877.497</b>
1. Mua nợ		2.950.946.560	38.991.877.497
2. Dự phòng rủi ro hoạt động mua nợ		-	-
<b>VIII. Chứng khoán đầu tư</b>	<b>V.07</b>	<b>13.817.018.012.990</b>	<b>11.056.464.135.287</b>
1. Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		11.337.818.757.754	8.652.036.555.139
2. Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		2.904.722.289.224	2.699.949.989.750
3. Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư		(425.523.033.988)	(295.522.409.602)



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Chi tiêu	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
<b>IX. Góp vốn, đầu tư dài hạn</b>	<b>V.08</b>	<b>247.433.630.000</b>	<b>315.653.224.400</b>
1. Đầu tư vào công ty con		-	-
2. Vốn góp liên doanh		-	-
3. Đầu tư vào công ty liên kết		-	-
4. Đầu tư dài hạn khác		247.433.630.000	315.653.224.400
5. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		-	-
<b>X. Tài sản cố định</b>		<b>244.343.268.162</b>	<b>278.541.673.262</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	V.9	117.966.525.639	134.527.052.394
a. Nguyên giá TSCĐ		287.239.792.343	283.592.467.522
b. Hao mòn TSCĐ		(169.273.266.704)	(149.065.415.128)
2. Tài sản cố định thuê tài chính		-	-
a. Nguyên giá TSCĐ		-	-
b. Hao mòn TSCĐ		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	V.10	126.376.742.523	144.014.620.868
a. Nguyên giá TSCĐ		212.218.049.940	223.542.356.340
b. Hao mòn TSCĐ		(85.841.307.417)	(79.527.735.472)
<b>XI. Bất động sản đầu tư</b>		-	-
a. Nguyên giá bất động sản đầu tư		-	-
b. Hao mòn bất động sản đầu tư		-	-
<b>XII. Tài sản Có khác</b>	<b>V.11</b>	<b>4.944.799.274.606</b>	<b>4.623.877.782.701</b>
1. Các khoản phải thu		1.909.738.375.460	1.213.189.487.747
2. Các khoản lãi, phí phải thu		2.802.403.747.867	3.005.872.361.055
3. Tài sản thuế TNDN hoãn lại		-	-
4. Tài sản Có khác		232.657.151.279	404.815.933.899
- Trong đó: Lợi thế thương mại		-	-
5. Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác		-	-
<b>TỔNG TÀI SẢN CÓ</b>		<b>61.465.192.184.379</b>	<b>41.878.178.654.095</b>

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Chi tiêu	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
<b>B. NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>			
<b>I. Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước</b>		-	-
<b>II. Tiền gửi và vay các TCTD khác</b>	<b>V.12</b>	<b>23.827.278.940.897</b>	<b>12.865.360.797.326</b>
1. Tiền gửi của các TCTD khác		12.619.005.257.542	5.010.920.378.989
2. Vay các TCTD khác		11.208.273.683.355	7.854.440.418.337
<b>III. Tiền gửi của khách hàng</b>	<b>V.13</b>	<b>32.189.715.999.129</b>	<b>24.439.799.870.488</b>
<b>IV. Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác</b>		-	-
<b>V. Vốn tài trợ, Ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro</b>	<b>V.14</b>	<b>43.473.180.000</b>	<b>26.134.500.000</b>
<b>VI. Phát hành giấy tờ có giá</b>	<b>V.15</b>	<b>675.349.403.443</b>	<b>8.477.026.500</b>
<b>VII. Các khoản nợ khác</b>	<b>V.16</b>	<b>711.722.889.176</b>	<b>618.848.427.523</b>
1. Các khoản lãi, phí phải trả		653.149.679.227	508.888.150.992
2. Thuế TNDN hoãn lại phải trả		-	-
3. Các khoản phải trả và công nợ khác		58.573.209.949	109.960.276.531
4. Dự phòng rủi ro khác (Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn)		-	-
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>57.447.540.412.645</b>	<b>37.958.620.621.837</b>
<b>VIII. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>V.17</b>	<b>4.017.651.771.734</b>	<b>3.919.558.032.258</b>
1. Vốn của TCTD		3.500.102.398.945	3.500.102.398.945
a. Vốn điều lệ		3.499.990.470.000	3.499.990.470.000
b. Vốn đầu tư XDCB, mua sắm tài sản cố định		-	-
c. Thặng dư vốn cổ phần		98.600.000	98.600.000
d. Cổ phiếu quỹ		-	-
e. Cổ phiếu ưu đãi		-	-
f. Vốn khác		13.328.945	13.328.945
2. Quỹ của TCTD		163.359.967.758	148.445.464.182
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		-	-
4. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		-	-
5. Lợi nhuận chưa phân phối/Lỗ lũy kế		354.189.405.031	271.010.169.131
<b>TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>61.465.192.184.379</b>	<b>41.878.178.654.095</b>



## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

### CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chỉ tiêu	Thuyết minh	31/12/2016	01/01/2016
1. Bảo lãnh vay vốn		-	-
2. Cam kết giao dịch hối đoái		1.396.017.000.000	470.635.000.000
2.1 Cam kết mua ngoại tệ		731.247.000.000	470.635.000.000
2.2 Cam kết bán ngoại tệ		664.770.000.000	-
2.3 Cam kết giao dịch hoán đổi		-	-
2.4 Cam kết giao dịch tương lai		-	-
3. Cam kết cho vay không hủy ngang		-	-
4. Cam kết trong nghiệp vụ L/C		102.043.867.730	23.095.745.509
5. Bảo lãnh khác		454.761.755.695	55.545.694.032
6. Các cam kết khác		-	-

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tp. Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2017

Quyền Tổng Giám đốc





NGUYỄN HỮU CƯỜNG

LÊ QUANG TRUNG

NGUYỄN VĂN HẢO

## BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm 2016	Năm 2015
1. Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	VI.18	3.141.131.640.966	2.871.174.154.522
2. Chi phí lãi và các chi phí tương tự	VI.19	2.307.664.980.223	1.768.795.035.366
<b>I. Thu nhập lãi thuần</b>		<b>833.466.660.743</b>	<b>1.102.379.119.156</b>
3. Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		14.783.287.121	11.812.985.086
4. Chi phí hoạt động dịch vụ		19.056.191.230	15.834.738.833
<b>II. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ</b>	<b>VI.20</b>	<b>(4.272.904.109)</b>	<b>(4.021.753.747)</b>
<b>III. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối</b>	<b>VI.21</b>	<b>(68.955.621.559)</b>	<b>(264.140.599.708)</b>
<b>IV. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh</b>	<b>VI.22</b>	<b>119.945.669.959</b>	<b>5.901.023.594</b>
<b>V. Lãi/lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư</b>	<b>VI.23</b>	<b>(87.366.739.860)</b>	<b>29.908.336.738</b>
5. Thu nhập từ hoạt động khác		180.484.357.466	147.646.623.230
6. Chi phí hoạt động khác		29.252.115.658	146.948.304.227
<b>VI. Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác</b>	<b>VI.24</b>	<b>151.232.241.808</b>	<b>698.319.003</b>
<b>VII. Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần</b>	<b>VI.25</b>	<b>10.366.653.680</b>	<b>4.598.055.219</b>
<b>VIII. Chi phí hoạt động</b>	<b>VI.26</b>	<b>485.257.225.366</b>	<b>438.876.506.250</b>
<b>IX. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng</b>		<b>469.158.735.296</b>	<b>436.445.994.005</b>
X.1 Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	VI.27	362.676.091.145	321.116.648.613
<b>XI. Tổng lợi nhuận trước thuế</b>		<b>106.482.644.151</b>	<b>115.329.345.392</b>
7. Chi phí thuế TNDN hiện hành		7.052.620.310	33.362.702.713
8. Chi phí thuế TNDN hoãn lại		-	-
<b>XII. Chi phí thuế Thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>VI.28</b>	<b>7.052.620.310</b>	<b>33.362.702.713</b>
<b>XIII. Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp</b>		<b>99.430.023.841</b>	<b>81.966.642.679</b>
<b>XIV. Lợi ích của cổ đông thiểu số</b>		-	-
<b>XV. Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>V.17.2</b>	<b>284</b>	<b>250</b>

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tp. Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2017

Quyền Tổng Giám đốc





NGUYỄN HỮU CƯỜNG

LÊ QUANG TRUNG

NGUYỄN VĂN HẢO



## NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á

- Trụ sở chính VietABank: 34A – 34B Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (84-04)- 39 333 636
- Fax: (84-04)- 39 336 426 - Website: [www.vietabank.com.vn](http://www.vietabank.com.vn)